

Nguyen Thi Phuong Loan

Working Paper

Legal framework of the water sector in Vietnam

ZEF Working Paper Series, No. 52

Provided in Cooperation with:

Zentrum für Entwicklungsforschung / Center for Development Research (ZEF), University of Bonn

Suggested Citation: Nguyen Thi Phuong Loan (2010) : Legal framework of the water sector in Vietnam, ZEF Working Paper Series, No. 52, University of Bonn, Center for Development Research (ZEF), Bonn

This Version is available at:

<https://hdl.handle.net/10419/88368>

Standard-Nutzungsbedingungen:

Die Dokumente auf EconStor dürfen zu eigenen wissenschaftlichen Zwecken und zum Privatgebrauch gespeichert und kopiert werden.

Sie dürfen die Dokumente nicht für öffentliche oder kommerzielle Zwecke vervielfältigen, öffentlich ausstellen, öffentlich zugänglich machen, vertreiben oder anderweitig nutzen.

Sofern die Verfasser die Dokumente unter Open-Content-Lizenzen (insbesondere CC-Lizenzen) zur Verfügung gestellt haben sollten, gelten abweichend von diesen Nutzungsbedingungen die in der dort genannten Lizenz gewährten Nutzungsrechte.

Terms of use:

Documents in EconStor may be saved and copied for your personal and scholarly purposes.

You are not to copy documents for public or commercial purposes, to exhibit the documents publicly, to make them publicly available on the internet, or to distribute or otherwise use the documents in public.

If the documents have been made available under an Open Content Licence (especially Creative Commons Licences), you may exercise further usage rights as specified in the indicated licence.

ZEF

Bonn 2010

Working Paper Series

52

Annex

Center for Development
Research

Department of
Political and
Cultural Change



Project



universität**bonn**



Zentrum für Entwicklungsforschung
Center for Development Research

Nguyen Thi Phuong Loan

Legal Framework of the Water Sector in Vietnam

Annex:

List of selected Legal Documents

ISSN 1864-6638

ZEF Working Paper Series, ISSN 1864-6638
Department of Political and Cultural Change
Center for Development Research, University of Bonn
Editors: H.-D. Evers, Solvay Gerke, Peter P. Mollinga, Conrad Schetter

Authors' address

Nguyen Thi Phuong Loan LL.M.

Center for Development Research (ZEF), University of Bonn,
Walter-Flex-Str. 3
53113 Bonn, Germany
E-mail: loan.nguyen.vn@gmx.com
www.zef.de

Legal Framework of the Water Sector in Vietnam

Annex: List of selected Legal Documents

Composed by Nguyen Thi Phuong Loan, Vietnam, 2010

Table of Contents

| | |
|---|----|
| List of Selected Legal Documents on Water Resources | 1 |
| List of Selected Legal Documents on State Organization | 23 |
| List of Selected Regulations on Promulgating of Legal Documents | 27 |

List of Selected Legal Documents on Water Resources

A. Basic Regulation

| Nr. | Code | Category | Issued by | Issued on | References | Vietnamese Version | Available in English |
|-----|-------------------|--------------|-------------------|------------|--|---|----------------------|
| 1. | Constitution 1992 | Constitution | National Assembly | 15.04.1992 | The 1992 Constitution of the Socialist Republic of Vietnam, Amended on 25/12/2001. Replaced the Constitution of 1946, 1960, 1980 | Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992, đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 | X |

B. Legal Documents on Water Sector

| Nr. | Code | Category | Issued by | Issued on | References | Vietnamese Version | Available in English |
|-----|---------------------|----------|---|------------|---|---|----------------------|
| 1. | 08/1998/QH10 | Law | National Assembly | 20.05.1998 | Law on Water Resources | Luật số 08/1998/QH10 ngày 20/5/1998 của Quốc hội về Tài Nguyên nước | x |
| 2. | 179/1999/ND-CP | Decree | Government | 30.12.1999 | Decree on stipulating and detailing the implementation of the Law on Water Resources | Nghị định của Chính phủ số 179/1999/ND-CP quy định về việc thi hành Luật Tài nguyên nước | x |
| 3. | 67/2000/QĐ-TTg | Decision | Prime Minister | 28.06.2000 | Decision on Establishment of the National Water Resources Council | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ 67/2000/QĐ-TTg ngày 28/06/2001 thành lập Hội đồng quốc gia về tài Nguyên nước | x |
| 4. | 37/2001/QĐ-BNN-TCCB | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 09.04.2001 | Decision on Establishment of the Planning Management Council for Cuu Long River Basin | Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 37/2001/QĐ-BNN ngày 9/4/2001 về việc thành lập Ban Quản lý Quy hoạch lưu vực sông Cửu Long | x |
| 5. | 39/2001/QĐ-BNN-TCCB | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 09.04.2001 | Establishment of the Planning Management Council for Red-Thai Binh River Basin | Quyết định của BNN&PTNT số 39/2001/QĐ-BNN ngày 9/4/2001 về việc thành lập Ban Quản lý quy hoạch lưu vực sông Hồng – Thái Bình | x |
| 6. | 99/2001/QĐ-TTg | Decision | Prime Minister | 28.06.2001 | Promulgating of the regulations on organization and operation of the National Water Resources Council | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 99/2001/QĐ-TTg ngày 28/06/2001 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quốc gia về tài nguyên nước | x |
| 7. | 35/2002/QĐ- | Decision | Ministry of | 25.06.2002 | Publication the List of Vietnamese | Quyết định Bộ Khoa học, Công Nghệ và Môi trường số 35/2002/QĐ-BKHCNMT về | x |

| | | | | | | | |
|-----|---------------------|-----------|---|------------|--|--|---|
| | BKHCNMT | | Science, Technology & Environment | | Environmental Standards for compulsory application | việc công bố danh mục Tiêu chuẩn Việt Nam về môi trường bắt buộc áp dụng | |
| 8. | 67/2003/ND-CP | Decree | Government | 13.06.2003 | Decree on Environmental Protection Charges for Waste Water | Nghị định của Chính phủ số 67/2003/NĐ-CP ngày 13/06/2003 về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải | x |
| 9. | 05/2003/QĐ-BTNMT | Decision | Ministry of Natural Resources & Environment | 04.09.2003 | Decision on promulgating the regulation on licensing of the underground water exploration, exploitation and drilling practice | Quyết định của BTNMT số 05/2003/QĐ-BTNMT ngày 4/9/2003 về việc ban hành Quy định về cấp phép thăm dò, khai thác và hành nghề khoan nước dưới đất | x |
| 10. | 162/2003/ND-CP | Decree | Government | 19.12.2003 | Regulation on collection, management, exploitation and use of data and information on water resources | Nghị định số 162/2003/NĐ-CP ngày 19/12/2003 ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu, thông tin về tài nguyên nước | |
| 11. | 13/2004/QĐ-BNN-TCCB | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 08.04.2004 | Decision on Establishment of the General Office of River Basins Planning Management | Quyết định của BNN&PTNT số 13/2004/QĐ-BNN về việc thành lập Văn phòng Quản lý quy hoạch các lưu vực sông | x |
| 12. | 02/2004/CT-BTNMT | Directive | Ministry of Natural Resources & Environment | 02.06.2004 | Directive on strengthen the task of underground water resources management | Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên Môi trường số 02/2004/CT-BTNMT ngày 2/6/2004 về việc tăng cường công tác quản lý tài nguyên nước dưới đất | |
| 13. | 149/2004/ND-CP | Decree | Government | 27.07.2004 | Regulation on licensing of water resources exploitation, extraction and utilization and waste water discharge in water sector | Nghị định số 149/2004/NĐ-CP ngày 27/7/2004 Quy định việc cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả thải vào nguồn nước | x |
| 14. | 18/2004/TT-BTNMT | Circular | Ministry of Natural Resources & Environment | 25.08.2004 | Circular on guiding the implementation of the Government's Decree No. 109/2003/ND-CP on the conservation and sustainable development of submerged areas | Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 109/2003/NĐ-CP ngày 23/9/2003 của Chính phủ về bảo tồn và phát triển bền vững các vùng đất ngập nước | x |
| 15. | 34/2005/ND-CP | Decree | Government | 17.03.2005 | Sanction against administrative violations of water resources management regulations | Nghị định số 34/2005/NĐ-CP ngày 17/3/2005 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước | x |
| 16. | 02/2005/TT-BTNMT | Circular | Ministry of Natural Resources & Environment | 24.06.2005 | Guiding the implementation of the Government Decree No. 149/2004/ND-CP on licensing of water resources exploration, exploitation, utilization and waster | Thông tư của BTNMT số 02/2005/TT-BTNMT ngày 24/6/2005 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 149/2004/NĐ-CP ngày 27/7/2004 quy định việc cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước | x |

| | | | | | | | |
|-----|--------------------|----------|---|------------|--|---|---|
| | | | | | discharge into water resources | | |
| 17. | 05/2005/TT - BTNMT | Circular | Ministry of Natural Resources & Environment | 22.07.2005 | Guiding the implementation of the Government Decree No 34/2005/ND-CP concerning the sanction against administrative violations of water resources management regulations | Thông tư của BTNMT số 05/2005/TT - BTNMT ngày 22/7/2005 hướng dẫn thi hành Nghị định số 34/2005/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước | |
| 18. | 81/2006/QĐ-TTg | Decision | Prime Minister | 14.04.2006 | Decision on approving national strategy on water sector to 2020 | Quyết định của TTg-CP số 81/2006/QĐ-TTg duyệt chiến lược quốc gia về lĩnh vực nước đến năm 2020 | |
| 19. | 65/2006/ND-CP | Decree | Government | 23.06.2006 | Decree on promulgating regulation on organization and operation of the Natural Resources and Environment Inspectorates | Nghị định của Chính phủ số 65/2006/NĐ-CP ngày 23/6/2006 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra tài nguyên và môi trường | |
| 20. | 969/QĐ-BTNMT | Decision | Ministry of Natural Resources & Environment | 24.07.2006 | Decision on authorizing the Director of the Department of Water Resource Management to grant permits for exploration, exploitation and use of water resource and underground water drilling practice | Quyết định của Bộ Tài nguyên và Môi trường số 969/QĐ-BTNMT về việc ủy quyền cho Cục trưởng Cục quản lý tài nguyên nước cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước và hành nghề khoan nước dưới đất | |
| 21. | 81/2006/ND-CP | Decree | Government | 09.08.2006 | Decree on sanction of administrative violations in the domain of environmental protection | Nghị định số 81/2006/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường | x |
| 22. | 13/2006/QĐ-BTNMT | Decision | Ministry of Natural Resources & Environment | 08.09.2006 | Regulation on organization and operation of the Council for appraisal of strategic environment assessment reports, and the Council for appraisal of environmental impact assessment reports | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường số 13/2006/QĐ-BTNMT ngày 8/9/2006 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường | |
| 23. | 08/2006/TT-BTNMT | Circular | Ministry of Natural Resources & Environment | 08.09.2006 | Circular on guiding the strategic environment assessment, environmental impact assessment and environmental protection commitments | Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường số 08/2006/TT-BTNMT về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường | |
| 24. | 17/2006/QĐ-BTNMT | Decision | Ministry of Natural Resources & Environment | 12.10.2006 | Decision on promulgating regulation on grant of practice permits for underground water drilling | Quyết định của Bộ Tài nguyên và Môi trường số 17/2006/QĐ-BTNMT Quy định về việc cấp phép hành nghề khoan nước dưới đất | |
| 25. | 59/2006/QĐ-BTC | Decision | Ministry of | 25.10.2006 | Providing regime of charge for | Quyết định của BTC số 59/2006/QĐ-BTC ngày 25/10/2006 quy định mức thu, chế độ | |

| | | | | | | | |
|-----|------------------|----------|---|------------|---|--|---|
| | | | Finance | | collecting, remittance, management, use of water resources; discharge of wastewater into water sources and drilling for underground water | thu, nộp, quản lý và sử dụng tài nguyên nước, xả thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất | |
| 26. | 22/2006/QĐ-BTNMT | Decision | Ministry of Natural Resources & Environment | 18.12.2006 | Decision on compulsory application of Vietnamese environmental standards | Quyết định của Bộ Tài nguyên và Môi trường số 22/2006/QĐ-BTNMT ngày 18/12/2006 về việc bắt buộc áp dụng Tiêu chuẩn Việt Nam về môi trường | |
| 27. | 12/2006/TT-BTNMT | Circular | Ministry of Natural Resources & Environment | 26.12.2006 | Guiding the practice conditions, procedures for compilation of dossiers, registration and licensing of practice and hazardous waste management identification numbers | Thông tư số 12/2006/TT-BTNMT ngày 26/12/2006 Hướng dẫn điều kiện hành nghề và thủ tục lập hồ sơ, đăng ký, cấp phép hành nghề, mã số quản lý chất thải nguy hại | x |
| 28. | 23/2006/QĐ-BTNMT | Decision | Ministry of Natural Resources & Environment | 26.12.2006 | Decision on promulgation of hazardous wastes list | Quyết định của Bộ trưởng BTNMT số 23/2006/QĐ-BTNMT ngày 26/12/2006 ban hành Danh mục chất thải nguy hại | x |
| 29. | 04/2007/ND-CP | Decree | Government | 08.01.2007 | Amending and supplementing a number of articles of the Decree No. 67/2003/ND-CP on environmental protection charges applicable to wastewater | Nghị định của Chính phủ số 04/2007/NĐ-CP ngày 8/1/2007 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2003/NĐ-CP ngày 13/6/2003 về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải | |
| 30. | 440/QĐ-BTNMT | Decision | Ministry of Natural Resources & Environment | 29.03.2007 | Decision on Establishment of "Receiving Requests and Delivering Results Unit" at the Ministry | Quyết định của Bộ Tài nguyên và Môi trường số 440/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2007 về thành lập Văn phòng Tiếp nhận và Trả kết quả tại cơ quan Bộ | x |
| 31. | 59/2007/ND-CP | Decree | Government | 09.04.2007 | Decree on Solid Waste Management | Nghị định của Chính phủ số 59/2007/NĐ-CP ngày 9/4/2007 về quản lý chất thải rắn | x |
| 32. | 515/QĐ-BTNMT | Decision | Ministry of Natural Resources & Environment | 16.04.2007 | On approving the Proposal on the adoption of "one-stop shop" mechanism on administrative procedures at the Ministry of Natural Resources and Environment | Quyết định số 515/QĐ-BTNMT ngày 16/4/2007 của Bộ trưởng BTNMT phê duyệt Đề án thực hiện cơ chế "một cửa" về thủ tục hành chính tại Bộ Tài nguyên và Môi trường | x |
| 33. | 42/QĐ-TNN | Decision | Department of Water Resources Management | 17.04.2007 | Decision on Establishment of "Receiving Requests and Delivering Results Office" at the Department of Water Resources | Quyết định của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước số 42/QĐ-TNN ngày 17/4/2007 về việc thành lập Văn phòng Tiếp nhận và Trả kết quả tại Cục Quản lý Tài nguyên nước | |

| | | | | | Management | | |
|-----|------------------|----------|---|------------|---|---|---|
| 34. | 42/2007/TT-BTC | Circular | Ministry of Finance | 27.04.2007 | Circular on guiding the implementation of Decree No. 68/1998/ND-CP on detailing the implementation of the ordinance on natural resource tax, Decree No. 147/2006/ND-CP on amending a number of articles of Decree No. 68/1998/ND-CP | Thông tư của Bộ Tài chính số 42/2007/TT-BTC hướng dẫn thi hành Nghị định số 68/1998 quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Thuế Tài nguyên (sửa đổi), và Nghị định số 147/2006/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 68/1998/NĐ-CP | |
| 35. | 72/2007/ND-CP | Decree | Government | 07.05.2007 | Decree on management of safety of dams | Nghị định của Chính phủ số 72/2007/NĐ-CP ngày 7/5/2007 về quản lý an toàn đập | |
| 36. | 81/2007/ND-CP | Decree | Government | 23.05.2007 | Decree on providing regulations on technical organizations and sections in charge of environmental protection at state-owned bodies and enterprises | Nghị định của Chính phủ số 81/2007/NĐ-CP ngày 23/05/2007 Quy định tổ chức, bộ phận chuyên môn về bảo vệ môi trường tại cơ quan nhà nước và doanh nghiệp nhà nước | x |
| 37. | 88/2007/ND-CP | Decree | Government | 28.05.2007 | Decree on Urban and industrial-park water drainage | Nghị định số 88/2007/NĐ-CP về thoát nước đô thị và khu công nghiệp | x |
| 38. | 101/2007/ND-CP | Decree | Government | 13.06.2007 | Decree on collection, management, exploitation and use of data on marine natural resources and environmental data | Nghị định của Chính phủ số 101/2007/NĐ-CP về việc thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu tài nguyên, môi trường biển | |
| 39. | 117/2007/ND-CP | Decree | Government | 11.07.2007 | Decree on production, supply and consumption of clean water | Nghị định của Chính phủ số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch | |
| 40. | 13/2007/QĐ-BTNMT | Decision | Ministry of Natural Resources & Environment | 04.09.2007 | Decision on promulgating regulation on survey and assessment of underground water resources | Quyết định của Bộ trưởng BTNMT số 13/2007/QĐ-BTNMT ngày 4/9/2007 Ban hành quy định về việc điều tra, đánh giá tài nguyên nước dưới đất | |
| 41. | 174/2007/ND-CP | Decree | Government | 29.11.2007 | Decree on environmental protection charges for solid wastes | Nghị định của Chính phủ số 174/2007/NĐ-CP về phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn | |
| 42. | 13/2008/ND-CP | Decree | Government | 04.02.2008 | Decree on stipulating on the organization of professional agencies under the people's committees of the provinces and centrally-run cities (the provincial agencies and equivalent agencies) | Nghị định của Chính phủ số 13/2008/NĐ-CP ngày 4/2/2008 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn trực thuộc Trung ương | |
| 43. | 14/2008/ND-CP | Decree | Government | 04.02.2008 | Decree on prescribing the organization of professional agencies of People's Committees of rural districts, urban districts, | Nghị định của Chính phủ số 14/2008/NĐ-CP ngày 4/2/2008 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh | |

| | | | | | | | |
|-----|------------------------|----------------|---|------------|--|---|---|
| | | | | | provincial towns or cities | | |
| 44. | 25/2008/ND-CP | Decree | Government | 04.03.2008 | Decree on specifying the functions, tasks, authority and organizational structure of The Ministry of Natural Resources and Environment; Replaced the Decree No. 91/2002/ND-CP | Nghị định của Chính phủ số 25/2008/NĐ-CP ngày 4/3/2008 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường | x |
| 45. | 45/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 11.03.2008 | Decision on defining the functions, tasks and organizational structure of the Central Center for Rural Clean Water and Environmental Sanitation | Quyết định của BNN&PTNT số 45/2008/QĐ-BNN ngày 11/3/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn | |
| 46. | 51/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 14.04.2008 | Decision on promulgating the set of indicators for assessment and evaluation of rural clean water and environmental sanitation | Quyết định của Bộ BNN&PTNT số 51/2008/QĐ-BNN ngày 14/4/2008 ban hành bộ chỉ số theo dõi và đánh giá nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn | |
| 47. | 1027/2008/QĐ-BTNMT | Decision | Ministry of Natural Resources & Environment | 16.05.2008 | Decision on stipulating functions, tasks, powers and organizational structure of the Center for Water Resources Planning and Investigation (CWRPI) | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường số 1027/2008/QĐ-BTNMT ngày 16/5/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quy hoạch và Điều tra Tài nguyên nước | |
| 48. | 1035/2008/QĐ-BTNMT | Decision | Ministry of Natural Resources & Environment | 19.05.2008 | Decision on stipulating functions, tasks, powers and organizational structure of the Department of Water Resources Management Replaced Decision No. 600/2003/QĐ-BTNMT | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường số 1035/2008/QĐ-BTNMT ngày 19/5/2008 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý tài nguyên nước | |
| 49. | 62/QĐ-TNN | Decision | Department of Water Resources Management | 10.06.2008 | Decision on specifying the functions, tasks, authority and organizational structure of the Centre of Water Resources Information – Economic | Quyết định của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước số 62/QĐ-TNN ngày 10/6/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thông tin – Kinh tế tài nguyên nước | x |
| 50. | 03/2008/TTLT-BTNMT-BNV | Joint Circular | Ministry of Natural Resources & Environment Ministry of Interior Affairs | 15.07.2008 | Joint circular on guiding the functions, tasks, powers and organizational structures of agencies specialized in natural resources and environment of People's Committees of all levels | Thông tư liên tịch của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nội vụ, số 03/2008/TTLT-BTNMT-BNV ngày 15/7/2008 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về tài nguyên và môi trường thuộc Ủy ban Nhân dân các cấp | |
| 51. | 102/2008/ND-CP | Decree | Government | 15.09.2008 | Decree on collection, management, | Nghị định số 102/2008/NĐ-CP ngày 15/9/2008 quy định về việc thu thập, quản lý, | x |

| | | | | | | | |
|-----|------------------|----------|---|------------|---|--|--|
| | | | | | exploitation and use of natural resources and environmental data | khai thác và sử dụng dữ liệu về tài nguyên môi trường | |
| 52. | 04/2008/TT-BTNMT | Circular | Ministry of Natural Resources & Environment | 18.09.2008 | Guiding formulation & approval or certification of environmental protection schemes and examination and inspection of implementation of environmental protection schemes | Thông tư của Bộ TNMT số 04/2008/TT-BTNMT ngày 18/9/2008 hướng dẫn lập, phê duyệt hoặc xác nhận đề án bảo vệ môi trường và kiểm tra, thanh tra việc thực hiện đề án bảo vệ môi trường | |
| 53. | 112/2008/NĐ-CP | Decree | Government | 20.10.2008 | Regulation on management, protection and integrated exploitation of resources and environment of hydropower and irrigation reservoirs | Nghị định của Chính phủ số 112/2008/NĐ-CP ngày 20/10/2008 về quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường các hồ chứa thủy điện, thủy lợi | |
| 54. | 120/2008/NĐ-CP | Decree | Government | 01.12.2008 | Decree on River Basin Management | Nghị định số 120/2008/NĐ-CP về quản lý lưu vực sông | |
| 55. | 15/2008/QĐ-BTNMT | Decision | Ministry of Natural Resources & Environment | 31.12.2008 | Decision on protection of underground water resources | Quyết định của Bộ Tài nguyên và Môi trường số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 Quy định bảo vệ tài nguyên nước dưới đất | |
| 56. | 16/2009/NĐ-CP | Decree | Government | 16.02.2009 | Decree on amending and supplementing Article 8, para. 2 of the Decree No. 13/2008/NĐ-CP on stipulating on the organization of professional agencies under the people's committees of the provinces and centrally-run cities (the provincial agencies and equivalent agencies) | Nghị định của Chính phủ số 16/2009/NĐ-CP ngày 16/2/2009 sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 8 của Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 4/2/2008 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn trực thuộc Trung ương | |
| 57. | 02/2009/TT-BTNMT | Circular | Ministry of Natural Resources & Environment | 19.03.2009 | Regulation on ability appraisal to receive wastewater of water sources | Quyết định của Bộ Tài nguyên và Môi trường số 03/2009/QĐ-BTNMT ngày 19/03/2009 quy định đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước | |
| 58. | 05/2009/TT-BYT | Circular | Ministry of Health | 17.06.2009 | Promulgating the "National technical standards on domestic water quality" | Thông tư của Bộ Y tế số 05/2009/TT_BYT ngày 17/06/2009 ban hành "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt" | |

C. Referential Regulations

| Nr. | Code | Category | Issued by | Issued on | Reference | Vietnamese Version | Available in English |
|-----|---------------------|-----------|---|------------|---|--|----------------------|
| 1. | 1993/QH | Law | National Assembly | 06.07.1993 | Petroleum Law | Luật Dầu khí, được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá IX, kỳ họp thứ ba thông qua ngày 6/7/1993 | x |
| 2. | 1996/QH | Law | National Assembly | 20.03.1996 | Law on Minerals | Luật Khoáng sản 1996 ngày 20/3/1996 | x |
| 3. | 05/1998/PL-UBTVQH10 | Ordinance | Standing Committee of National Assembly | 10.04.1998 | Ordinance on Natural Resource Tax (amended) | Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 05/1998/PL-UBTVQH10 ngày 10/4/1998 về Thuế Tài nguyên | x |
| 4. | 68/1998/ND-CP | Decree | Government | 03.09.1998 | Decree on detailing the implementation of the ordinance on natural resource tax No. 05/1998/PL-UBTVQH10 | Nghị định của Chính phủ số 68/1998/NĐ-CP ngày 3/9/1998 quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Thuế Tài nguyên số 05/1998/PL-UBTVQH10 | x |
| 5. | 09/1998/QH10 | Law | National Assembly | 02.12.1998 | Law on Complaints and Denunciations | Luật Khiếu nại Tố cáo số 09/1998/QH10 ngày 02/12/1998 | x |
| 6. | 88/1999/ND-CP | Decree | Government | 01.09.1999 | Decree on promulgating regulations on Tendering | Nghị định của Chính phủ số 88/1999/NĐ-CP ban hành Quy chế Đấu thầu | |
| 7. | 14/2000/ND-CP | Decree | Government | 05.05.2000 | Decree on amending and supplementing a number of articles of the decree No. 88/1999/ND-CP concerning the regulations on tendering | Nghị định của Chính phủ số 14/2000/NĐ-CP ngày 5/5/2000 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định của Chính phủ số 88/1999/NĐ-CP quy định quy chế Đấu thầu | |
| 8. | 90/2000/QĐ-BTC | Decision | Ministry of Finance | 01.06.2000 | Decision on promulgating the tables of fee levels for aquatic product quality, safety and hygiene control | Quyết định của Bộ Tài chính số 90/2000/QĐ-BTC ngày 1/6/2000 ban hành biểu mức thu lệ phí về quản lý chất lượng an toàn và vệ sinh thủy sản | x |
| 9. | 19/2000/QH10 | Law | National Assembly | 09.06.2000 | Law on amending and supplementing a number of articles of the Petroleum Law passed on July 6, 1993 by the National Assembly | Luật của Quốc hội số 19/2000/QH10 ngày 9/6/2000 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật dầu khí năm 1993 | x |
| 10. | 21/2000/QH10 | Law | National Assembly | 09.06.2000 | Law on Science and Technology | Luật Khoa học và Công nghệ số 21/2000/QH10 ngày 9/6/2000 | x |
| 11. | 48/2000/ND-CP | Decree | Government | 12.09.2000 | Decree on detailing implementation of the Petroleum Law | Nghị định của Chính phủ số 48/2000/NĐ-CP ngày 12/9/2000 Quy định chi tiết việc thi hành Luật Dầu khí | x |
| 12. | 32/2001/PL-UBTVQH | Ordinance | Standing Committee of National Assembly | 04.04.2001 | Ordinance on exploitation and protection of irrigation works | Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 32/2001/PL-UBTVQH ngày 4/4/2001 về Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi | x |
| 13. | 48/2001/TT- | Circular | Ministry of | 25.06.2001 | Circular on guiding implementation of tax | Thông tư của Bộ Tài chính số 48/2001/TT-BTC ngày 25/6/2001 hướng dẫn | x |

| | | | | | | | |
|-----|---------------------|-----------|---|------------|---|---|---|
| | BTC | | Finance | | provision applicable to organizations, individuals conducting oil and gas, prospection, exploration and exploitation activities under the Law on Petroleum | thực hiện quy định về thuế đối với các tổ chức, cá nhân tiến hành hoạt động tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí theo quy định của Luật dầu khí | |
| 14. | 11/2002/ND-CP | Decree | Government | 22.01.2002 | Decree on management of import, export and transit of wild fauna and flora species | Nghị định số 11/2002/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 22/01/2002 về việc quản lý hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu và quá cảnh các loài động vật, thực vật hoang dã | |
| 15. | 35/2002/QĐ-BKHCNMT | Decision | Ministry of Science, Technology & Environment | 25.06.2002 | Decision on publication the List of Vietnamese Environmental Standards for compulsory application | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường số 35/2002/QĐ-BKHCNMT ngày 25/6/2008 về việc công bố danh mục Tiêu chuẩn Việt Nam về môi trường bắt buộc áp dụng | x |
| 16. | 44/2002/PL-UBTVQH10 | Ordinance | Standing Committee of National Assembly | 02.07.2002 | Ordinance on handling of administrative violations | Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 44/2002/PL-UBTVQH10 ngày 2/7/2002 về xử lý vi phạm hành chính | x |
| 17. | 81/2002/ND-CP | Decree | Government | 17.10.2002 | Decree on detailing and guiding the implementation of a number of articles of the Law on Science and Technology No. 21/2000/QH10 | Nghị định số 81/2002/NĐ-CP ngày 17/10/2002 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ số 21/2000/QH10 | x |
| 18. | 43/2003/ND-CP | Decree | Government | 02.05.2003 | Decree on stipulating functions, duties, authorities and organizational structure of the Ministry of Aquatic Resources | Nghị định của Chính phủ số 43/2003/NĐ-CP ngày 2/5/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thủy sản | x |
| 19. | 66/2003/ND-CP | Decree | Government | 12.06.2003 | Decree on amending and supplementing a number of articles of the tendering regulation promulgated together with the Decree No. 88/1997/ND-CP of September 1, 1999 and Decree No. 14/2000/ND-CP of May 5, 2000 | Nghị định của Chính phủ số 66/2003/NĐ-CP ngày 12/6/2003 quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Đấu thầu ban hành kèm theo Nghị định của Chính phủ số 88/1999/NĐ-CP và Nghị định của Chính phủ số 14/2000/NĐ-CP ngày 5/5/2000 | x |
| 20. | 70/2003/ND-CP | Decree | Government | 17.06.2003 | Decree on stipulating the sanction of administrative violations in the aquatic resource domain | Nghị định của Chính phủ số 70/2003/NĐ-CP ngày 17/6/2003 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản | x |
| 21. | 04/2003/QH11 | Law | National Assembly | 17.06.2003 | Law on Statistics | Luật Thống kê số 04/2003/QH ngày 17/06/2003 được Quốc hội khóa 11 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2003 | x |
| 22. | 13/2003/QH11 | Law | National Assembly | 26.11.2003 | Law on Land Replace the 1993 law on land, the 1998 & 2001 amended law on land | Luật Đất đai số 13/2003/QH11 ngày 26/11/2003 | x |
| 23. | 16/2003/QH11 | Law | National Assembly | 26.11.2003 | Law on Construction | Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003 | x |
| 24. | 17/2003/QH11 | Law | National Assembly | 26.11.2003 | Law on Fisheries | Luật Thủy sản số 17/2003/QH11 ngày 26/11/2003 | x |

| | | | | | | | |
|-----|----------------|--------|-------------------|------------|--|---|---|
| 25. | 18/2003/QH11 | Law | National Assembly | 26.11.2003 | Law on Co-operatives | Luật Hợp Tác xã số 18/2003/QH11 ngày 26/11/2003 | x |
| 26. | 143/2003/ND-CP | Decree | Government | 28.11.2003 | Decree on detailing and guiding the implementation of a number of articles of the Ordinance on Exploitation and Protection of Irrigation Works | Nghị định của Chính phủ số 143/2003/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi | x |
| 27. | 40/2004/ND-CP | Decree | Government | 13.02.2004 | Decree on detailing and guiding the implementation of a number of the Statistics Law | Nghị định của Chính phủ số 40/2004/NĐ-CP ngày 13/2/2004 qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê | x |
| 28. | 121/2004/ND-CP | Decree | Government | 12.05.2004 | Decree on stipulating the sanction of administrative violations in the field of environmental protection | Nghị định của Chính phủ số 121/2004/NĐ-CP ngày 12/5/2004 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường | x |
| 29. | 23/2004/QH11 | Law | National Assembly | 15.06.2004 | Law on Inland Waterway Navigation | Luật Đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 | x |
| 30. | 26/2004/QH11 | Law | National Assembly | 15.06.2004 | Law on amendment of and addition to a number of articles of the Law on Complaints and Denunciations 1998 | Luật của Quốc hội số 26/2004/QH11 ngày 15/6/2004 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật khiếu nại tố cáo 1998 | x |
| 31. | 150/2004/ND-CP | Decree | Government | 29.07.2004 | Decree on Sanction of administrative violations in the mineral domain | Nghị định số 150/2004/NĐ-CP ngày 29/7/2004 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản | x |
| 32. | 177/2004/ND-CP | Decree | Government | 12.10.2004 | Decree on detailing and guiding the implementation of a number of articles of the Law on Cooperatives No. 18/2003/QH11 | Nghị định số 177/2004/NĐ-CP ngày 12/10/2004 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hợp tác xã số 18/2003/QH11 ngày 26/11/2003 | x |
| 33. | 181/2004/ND-CP | Decree | Government | 29.10.2004 | Decree on detailing and guiding Implementation of the Law on Land No. 13/2003/QH11 | Nghị định của Chính phủ số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai số 13/2003/QH11 | x |
| 34. | 182/2004/ND-CP | Decree | Government | 29.10.2004 | Decree on sanction of administrative violations in the land domain | Nghị định số 182/2004/NĐ-CP ngày 29-10-2004 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Đất đai | x |
| 35. | 191/2004/ND-CP | Decree | Government | 18.11.2004 | Decree on management of fishery activities of foreign fishing vessels in Vietnam's seas | Nghị định của Chính phủ số 191/2004/NĐ-CP về quản lý hoạt động thủy sản của tàu cá nước ngoài trong vùng biển của Việt Nam | x |
| 36. | 29/2004/QH11 | Law | National Assembly | 03.12.2004 | Law on Forest Protection and Development Replace the 1991 Law on Forest Protection and Development | Luật Bảo vệ và Phát triển rừng số 29/2004/QH11 ngày 3/12/2004 Luật này thay thế Luật bảo vệ và phát triển rừng 1991 | x |
| 37. | 09/2005/ND-CP | Decree | Government | 27.01.2005 | Decree on sanction of administrative violations in the field of inland waterway navigation | Nghị định của Chính phủ số 9/2005/NĐ-CP quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa | |
| 38. | 21/2005/ND-CP | Decree | Government | 01.03.2005 | Decree on detailing and guiding the implementation of a number of articles of the Law on Inland Waterway Navigation No. 23/2004/QH11 | Nghị định của Chính phủ số 21/2005/NĐ-CP ngày 1/3/2005 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004. | |
| 39. | 27/2005/ND-CP | Decree | Government | 08.03.2005 | Decree on detailing and guiding the implementation of a number of articles of the | Nghị định của Chính phủ số 27/2005/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thủy sản | x |

| | | | | | Law on Fisheries | | |
|-----|----------------|--------|-------------------|------------|---|---|---|
| 40. | 59/2005/ND-CP | Decree | Government | 04.05.2005 | Decree on condition for a number of aquatic resources production and business lines | Nghị định của Chính phủ số 59/2005/NĐ-CP quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh một số ngành nghề thủy sản | x |
| 41. | 66/2005/ND-CP | Decree | Government | 19.05.2005 | Decree on ensuring safety for people and ships engaged in fisheries activities | Nghị định số 66/2005/NĐ-CP của Chính phủ về Đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động thủy sản | x |
| 42. | 78/2005/ND-CP | Decree | Government | 10.06.2005 | Decree on providing the organization, tasks, powers and uniforms of the force in charge of dyke management | Nghị định của Chính phủ số 78/2005/NĐ-CP ngày 10/6/2005 quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và sắc phục của lực lượng chuyên trách quản lý đê điều | |
| 43. | 46/2005/QH11 | Law | National Assembly | 14.06.2005 | Law on amendment and addition to a number of articles of the Law on Fisheries No. 17/2003/QH11 | Luật của Quốc hội số 46/2005/QH11 ngày 14/6/2005 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thủy sản số 17/2003/QH11 | x |
| 44. | 94/2005/ND-CP | Decree | Government | 15.07.2005 | Decree on settlement of the employees' interests in bankrupted enterprises and co-operatives | Nghị định của Chính phủ số 94/2005/NĐ-CP ngày 15/7/2005 về giải quyết quyền lợi của người lao động ở doanh nghiệp và hợp tác xã bị phá sản | |
| 45. | 107/2005/ND-CP | Decree | Government | 17.08.2005 | Decree on organization and operation of the Fisheries Inspectorates | Nghị định số 107/2005/NĐ-CP ngày 17/8/2005 về tổ chức và hoạt động của Thanh tra thủy sản | x |
| 46. | 126/2005/ND-CP | Decree | Government | 10.10.2005 | Decree on sanction against administrative violations in the field of measurement and product, good quality | Nghị định số 126/2005/NĐ-CP ngày 10/10/2005 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa. | x |
| 47. | 128/2005/ND-CP | Decree | Government | 11.10.2005 | Decree on sanction against administrative violations in the fisheries field | Nghị định của Chính phủ số 128/2005/NĐ-CP ngày 11/10/2005 quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản | x |
| 48. | 137/2005/ND-CP | Decree | Government | 09.11.2005 | Decree on environmental protection fee applicable to mineral exploitation | Nghị định của Chính phủ số 137/2005/NĐ-CP ngày 9/11/2005 về phí bảo vệ môi trường với khai thác khoáng sản | |
| 49. | 140/2005/ND-CP | Decree | Government | 11.11.2005 | Decree on sanction against administrative violations in the exploitation and protection of irrigation works | Nghị định của Chính phủ số 140/2005/NĐ-CP ngày 11/11/2005 quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi | |
| 50. | 52/2005/QH11 | Law | National Assembly | 29.11.2005 | Law on Environmental Protection | Luật Bảo vệ môi trường số 52/2005/QH11 ngày 29/11/2005 | x |
| 51. | 58/2005/QH11 | Law | National Assembly | 29.11.2005 | Law on amendment of and addition to a number of articles of the Law on Complaints and Denunciations 1998, and the Law on amendment and addition of the Law on Complaints and Denunciations No. 26/2004/QH11 | Luật của Quốc hội số 58/2005/QH11 ngày 29/11/2005 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật khiếu nại tố cáo 1998, và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật khiếu nại tố cáo số 26/2004/QH11 | x |
| 52. | 61/2005/QH11 | Law | National Assembly | 29.11.2005 | Law on Tendering | Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005 | x |
| 53. | 160/2005/ND-CP | Decree | Government | 27.12.2005 | Decree on detailing and guiding the implementation of the 1996 Law on Minerals and the 2005 Law on amending and supplementing a number of articles of the Law | Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản Nghị định này thay thế Nghị định số 76/2000/NĐ-CP | |

| | | | | | | | |
|-----|----------------|----------|---------------------|------------|--|--|---|
| | | | | | on Minerals Replaced Decree No. 76/2000/ND-CP | | |
| 54. | 05/2006/TT-BTC | Circular | Ministry of Finance | 19.01.2006 | Circular on guiding the natural resource tax on natural water used for hydroelectricity generation | Thông tư số 05/2006/TT-BTC ngày 19/1/2006 hướng dẫn thuế tài nguyên đối với nước thiên nhiên dùng để sản xuất thủy điện | x |
| 55. | 23/2006/ND-CP | Decree | Government | 03.03.2006 | Decree on detailing and guiding the implementation of a number of articles of the Law on Forest Protection and Development No.29/2004/QH11 | Nghị định của Chính phủ số 23/2006/NĐ-CP ngày 3/3/2006 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ và phát triển rừng số 29/2004/QH11 | x |
| 56. | 68/2006/QH11 | Law | National Assembly | 29.06.2006 | Law on Standards and Technical Specifications | Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006 | x |
| 57. | 71/2006/QH11 | Law | National Assembly | 29.06.2006 | Law on Social Insurance | Luật Bảo hiểm xã hội số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006 | x |
| 58. | 80/2006/ND-CP | Decree | Government | 09.08.2006 | Decree on detailing and guiding the implementation of a number of articles of the Law on Environmental Protection No. 52/2005/QH11 | Nghị định của Chính phủ số 80/2006/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường số 52/2005/QH11 | x |
| 59. | 123/2006/ND-CP | Decree | Government | 27.10.2006 | Management of aquatic resource exploitation by Vietnamese organizations and individuals in sea areas | Nghị định số 123/2006/NĐ-CP ngày 27/10/2006 về quản lý hoạt động khai thác thủy sản của tổ chức, cá nhân Việt Nam trên các vùng biển. | x |
| 60. | 136/2006/ND-CP | Decree | Government | 14.11.2006 | Detailing and guiding the implementation of a number of articles of the Law on Complaints and Denunciations 1998, and the Law on amendment and addition of the Law on Complaints and Denunciations | Nghị định của Chính phủ số 136/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khiếu nại tố cáo 1998, và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật khiếu nại tố cáo | x |
| 61. | 79/2006/QH11 | Law | National Assembly | 29.11.2006 | Law on Dykes | Luật Đê điều số 79/2006/QH11 ngày 29/11/2006 | |
| 62. | 111/2006/ND-CP | Decree | Government | 29.11.2006 | Decree on providing guidelines for implementation of Law on Tendering, and selection of construction contractors pursuant to Law on Construction | Nghị định của Chính phủ số 111/2006/NĐ-CP ngày 29/11/2006 Hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu theo Luật Xây dựng | x |
| 63. | 80/2006/QH11 | Law | National Assembly | 29.11.2006 | Law on Technology Transfer | Luật Chuyển giao Công nghệ số 80/2006/QH11 ngày 29/11/2006 | x |
| 64. | 147/2006/ND-CP | Decree | Government | 01.12.2006 | Decree on amending and supplementing a number of articles of decree No. 68/1998/ND-CP, which details implementation of the Ordinance on natural resource Tax (amended) | Nghị định của Chính phủ số 147/2006/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/1998/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Thuế tài nguyên (sửa đổi) | x |
| 65. | 152/2006/ND-CP | Decree | Government | 22.12.2006 | Decree on guiding a number of articles of the Law on Social Insurance regarding compulsory social insurance | Nghị định của Chính phủ số 152/2006/NĐ-CP ngày 22/12/2006 về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc | x |

| | | | | | | | |
|-----|---------------------|-----------|---|------------|--|---|---|
| 66. | 154/2006/ND-CP | Decree | Government | 25.12.2006 | Decree on amending and supplementing Article 17 of Decree No. 128/2005/ND-CP on sanction against administrative violations in the fisheries field | Nghị định của Chính phủ số 154/2006/NĐ-CP ngày 25/12/2006 sửa đổi, bổ sung điều 17 nghị định 128/2005/NĐ-CP quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản | |
| 67. | 29/2007/QĐ-TTg | Decision | Prime Minister | 28.02.2007 | Decision on setting up, organization and operation of the Vietnam Fund for Aquatic Resources Reproduction (VIFARR) | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 29/2007/QĐ-TTg về việc thành lập và quy định về tổ chức, hoạt động của Quỹ Tái tạo nguồn lợi thủy sản Việt Nam | x |
| 68. | 31/2007/PL-UBTVQH11 | Ordinance | Standing Committee of National Assembly | 08.03.2007 | Ordinance on amendment and supplement a number of articles of the Ordinance on handling of administrative violations No. 44/2002/PL-UBTVQH | Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 31/2007/PL-UBTVQH11 ngày 8/3/2007 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính số 44/2002/PL-UBTVQH10 | |
| 69. | 63/2007/ND-CP | Decree | Government | 10.04.2007 | Decree on providing for sanctioning of administrative violations in the domain of information technology | Nghị định số 63/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực công nghệ thông tin | x |
| 70. | 33/2007/PL-UBTVQH11 | Ordinance | Standing Committee of the National Assembly | 20.04.2007 | Ordinance on conclusion and implementation of international agreements | Pháp lệnh Ký kết và thực hiện Thỏa thuận quốc tế của UBTVQH số 33/2007/QH11 ngày 20/4/2007 | x |
| 71. | 71/2007/ND-CP | Decree | Government | 03.05.2007 | Decree on detailing and guiding the implementation of a number of articles of the Law on Information Technology regarding information technology industry | Nghị định số 71/2007/NĐ-CP về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Công nghệ thông tin về công nghiệp công nghệ thông tin | x |
| 72. | 77/2007/ND-CP | Decree | Government | 10.05.2007 | Decree on amending and supplementing a number of articles of the Decree No. 150/2004/ND-CP on sanctioning of administrative violations in the mineral domain | Nghị định số 77/2007/NĐ-CP ngày 10/5/2007 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 150/2004/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản. | |
| 73. | 31/2007/QĐ-BTC | Decision | Ministry of Finance | 15.05.2007 | Decision on collecting, remittance, management and using of charges and fees for exploitation and protection of aquatic resources | Quyết định của Bộ Tài chính số 31/2007/QĐ-BTC ngày 15/5/2007 quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí và công tác khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản | |
| 74. | 81/2007/ND-CP | Decree | Government | 23.05.2007 | Decree on providing the professional organizations and sections of environmental protection in the state agencies and state enterprises | Nghị định của Chính phủ số 81/2007/NĐ-CP ban hành ngày 23/5/2007 về việc Quy định tổ chức, bộ phận chuyên môn về bảo vệ môi trường tại cơ quan nhà nước và doanh nghiệp nhà nước | x |
| 75. | 84/2007/ND-CP | Decree | Government | 25.05.2007 | Decree on supplementary regulations for issuance of Certificate of land use right, land recovery, implementation of land use right, proceeding and procedures of compensation, support, resettlement upon land recovery by the state, and settlement of land claim | Nghị định của Chính phủ số 84/2007/NĐ-CP ban hành ngày 25/5/2007 Quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, và giải quyết khiếu nại về đất đai | x |

| | | | | | | | |
|-----|-----------------|----------|---|------------|---|---|---|
| 76. | 88/2007/ND-CP | Decree | Government | 28.05.2007 | Decree on urban and industrial-park water drainage | Nghị định của Chính phủ số 88/2007/NĐ-CP ban hành ngày 28/5/2007 về thoát nước đô thị và khu công nghiệp | x |
| 77. | 95/2007/ND-CP | Decree | Government | 04.06.2007 | Decree on amending and supplementing a number of articles of Decree No. 126/2005/ND-CP of October 10, 2005, on sanction of administrative violations in the domain of measurement and product and goods quality | Nghị định số 95/2007/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2005/NĐ-CP ngày 10/10/2005 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa | |
| 78. | 113/2007/ND-CP | Decree | Government | 28.06.2007 | Decree on detailing and guiding the implementation of a number of articles of the Law on Dykes No. 79/2006/QH11 | Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28/06/2007 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đê điều số 79/2006/QH11 ngày 29/11/2006 | |
| 79. | 129/2007/ND-CP | Decree | Government | 02.08.2007 | Decree on sanction against administrative violations in the dykes field | Nghị định của Chính phủ số 129/2007/NĐ-CP ngày 2/8/2007 quy định xử phạt vi phạm hành chính về đê điều | |
| 80. | 151/2007/ND-CP | Decree | Government | 10.10.2007 | Decree on organization and operation of cooperative groups | Nghị định của Chính phủ số 151/2007/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của Tổ hợp tác | |
| 81. | 156/2007/ND-CP | Decree | Government | 19.10.2007 | Decree on amending and supplementing a number of articles of the Decree No. 09/2005/ND-CP on sanction against administrative violations in the domain of inland waterway transport, and Decree No. 44/2006/ND-CP on sanction against administrative violations in the domain of railway transport | Nghị định số 156/2007/NĐ-CP ngày 19/10/2007 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định 09/2005/NĐ-CP ngày 27/01/2005 quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa, và nghị định số 44/2006/NĐ-CP về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông vận tải đường sắt | |
| 82. | 172/2007/QĐ-TTg | Decision | Prime Minister | 16.11.2007 | Approve the national strategy for natural disaster prevention, response and mitigation to 2020 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 172/2007/QĐ-TTg phê duyệt chiến lược quốc gia về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai đến năm 2020 | x |
| 83. | 05/2007/QH12 | Law | National Assembly | 21.11.2007 | Law on Quality of Products and Goods | Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH 12 được Quốc hội ban hành ngày 21/11/2007 | x |
| 84. | 06/2007/QH12 | Law | National Assembly | 21.11.2007 | Law on Chemical, approved in the 2 nd Session of the 10 th National Assembly dated on 21 November 2007 | Luật Hóa chất của Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 2, số 06/2007/QH12 ngày 21/11/2007 | |
| 85. | 01/2008/ND-CP | Decree | Government | 03.01.2008 | Decree on stipulating functions, duties, authorities and organizational structure of the Ministry of Agriculture and Rural Development | Nghị định của Chính phủ số 01/2008/NĐ-CP ngày 3/1/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | x |
| 86. | 08/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture & Rural Development | 28.01.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Planning Department | Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 08/2008/QĐ-BNN quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Kế hoạch | |
| 87. | 09/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural | 28.01.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Finance Department | Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 09/2008/QĐ-BNN quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tài chính | |

| | | | | | | | |
|-----|----------------|----------|---|------------|---|---|---|
| | | | Development | | | | |
| 88. | 10/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 28.01.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Science, Technology and Environment Department | Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 10/2008/QĐ-BNN quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường | |
| 89. | 11/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 28.01.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the International Cooperation Department | Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 11/2008/QĐ-BNN quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Hợp tác quốc tế | |
| 90. | 12/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 28.01.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Legal Department | Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 12/2008/QĐ-BNN quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp chế | x |
| 91. | 13/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 28.01.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Organization and Personnel Department | Quyết định của BNN&PTNT số 13/2008/QĐ-BN quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Vụ tổ chức cán bộ | |
| 92. | 14/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 28.01.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Agriculture and Rural Development Ministry's Inspectorate | Quyết định của BNN&PTNT số 14/2008/QĐ-BNN ngày 28/1/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn | |
| 93. | 15/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 28.01.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Agriculture and Rural Development Ministry's Office | Quyết định của BNN&PTNT số 15/2008/QĐ-BNN ngày 28/1/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | |
| 94. | 16/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 28.01.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Cultivation Department | Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 16/2008/QĐ-BNN quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Trồng trọt | |
| 95. | 17/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 28.01.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Plant Protection Department | Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 17/2008/QĐ-BNN quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bảo vệ thực vật | |
| 96. | 18/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 28.01.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Husbandry Department | Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 18/2008/QĐ-BNN quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Chăn nuôi | |
| 97. | 19/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural | 28.01.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Animal Health Department | Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 19/2008/QĐ-BNN quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thú y | |

| | | | | | | | |
|-----|----------------|----------|---|------------|--|--|---|
| | | | Development | | | | |
| 98. | 22/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 28.01.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Forest Protection Department | Quyết định của BNN&PTNT số 22/2008/QĐ-BNN ngày 28/1/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kiểm Lâm | |
| 99. | 23/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 28.01.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Department of Capture Fisheries and Fisheries Resources Protection (DECAFIREP) | Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 23/2008/QĐ-BNN ngày 28/1/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Khai thác và bảo vệ nguồn thủy sản | |
| 100 | 24/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 28.01.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Aquaculture Department | Quyết định của BNN&PTNT số 24/2008/QĐ-BNN quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Nuôi trồng Thủy sản | |
| 101 | 25/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 28.01.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of Department for Irrigation Management | Quyết định của BNN&PTNT số 25/2008/QĐ-BNN ngày 28/1/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thủy lợi | |
| 102 | 26/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 28.01.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Department for Dykes, Flood and Storm Management | Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 26/2008/QĐ-BNN ngày 28/1/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý đê điều và phòng chống lụt, bão | |
| 103 | 27/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 28.01.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Department for Work Construction Management | Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 27/2008/QĐ-BNN ngày 28/1/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý xây dựng công trình | |
| 104 | 29/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 28.01.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Department for Quality Management of Agricultural, Forestry and Fishery Products | Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 29/2008/QĐ-BNN quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục quản lý chất lượng nông lâm hải sản | |
| 105 | 30/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 28.01.2008 | Annuling the Agriculture and Rural Development Minister's Decision No. 54/2004/QĐ-BNN of October 28, 2004, and the Fisheries Minister's Decision No. 03/2005/QĐ-BTS promulgating the Working Regulation of the Ministry of Fisheries | Về việc bãi bỏ Quyết định số 54/2004/QĐ-BNN ngày 28/10/2004 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Quyết định số 03/2005/QĐ-BTS ngày 31/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản ban hành Quy chế làm việc của Bộ Thủy sản | |
| 106 | 21/2008/ND-CP | Decree | Government | 28.02.2008 | Decree on amendment and addition to a number of articles of the decree No. 80/2006/ND-CP on detailing and guiding the implementation of a number of articles of Law on Environmental Protection | Nghị định của Chính phủ số 21/2008/NĐ-CP ngày 28/2/2008 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường | x |

| | | | | | | | |
|-----|---------------------|-----------|---|------------|--|--|---|
| 107 | 04/2008/PL-UBTVQH12 | Ordinance | Standing Committee of the National Assembly | 02.04.2008 | Ordinance on amendment and supplement a number of articles of the Ordinance on handling administrative violations No. 04/2008/QH12 | Pháp lệnh sửa đổi bổ sung một số điều của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính của UBTVQH số 04/2008/QH12 ngày 2/4/2008 | |
| 108 | 16/2008/QĐ-BTC | Decision | Ministry of Finance | 14.04.2008 | Decision on adjusting tax rates in the Natural Resources tax's tariff attached to the Government's Decree No. 68/1998/ND-CP, detailing the implementation of the Ordinance on Natural Resource Tax (amended), and Decree No. 147/2006/ND-CP of December 1, 2006, amending and supplementing a number of articles of Decree No. 68/1998/ND-CP | Quyết định của BTC số 16/2008/QĐ-BTC ngày 14/4/2008 V/v điều chỉnh các mức thuế suất trong Biểu thuế tài nguyên ban hành kèm theo Nghị định số 68/1998/NĐ-CP ngày 03/09/1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh thuế tài nguyên (sửa đổi) và Nghị định số 147/2006/NĐ-CP ngày 01/12/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/1998/NĐ-CP | |
| 109 | 55/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 24.04.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Vietnam Institute for Water Conservation Science | Quyết định của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn số 55/2008/QĐ-BNN ngày 24/4/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam | |
| 110 | 56/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture & Rural Development | 29.04.2008 | Decision on promulgation of regulation on inspection and recognition of sustainable-oriented aquaculture | Quyết định số 56/2008/QĐ-BNN của Bộ NN&PTNT ngày 29/4/2008 ban hành Quy chế kiểm tra, chứng nhận nuôi trồng thủy sản theo hướng bền vững | x |
| 111 | 57/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 02.05.2008 | Decision on promulgation of the list of fish seeds allowed for production and trading | Quyết định của Bộ NN&PTNT số 57/2008/QĐ-BNN ngày 2/5/2008 về việc ban hành Danh mục giống thủy sản được phép sản xuất, kinh doanh | x |
| 112 | 57/2008/ND-CP | Decree | Government | 02.05.2008 | Decision on promulgation of Regulation governing marine protected areas of Vietnam which are of national and international importance | Nghị định 57/2008/NĐ-CP ban hành ngày 02/5/2008 của Chính Phủ ban hành Quy chế quản lý cá Khu bảo tồn biển Việt Nam có tầm quan trọng quốc gia và quốc tế | x |
| 113 | 62/2008/TT-BNN | Circular | Ministry of Agriculture and Rural Development | 20.05.2008 | Circular on amending and supplementing a number contents of the Fisheries Ministry's Circular No. 02/2006/TT-BTS of March 20, 2006, guiding the implementation of the Government's Decree No. 59/2005/ND-CP of May 4, 2005, on production and business conditions of a number of fisheries trades | Thông tư của BNN&PTNT số 62/2008/TT-BNN ngày 20/5/2008 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 02/2006/TT-BTS ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Thủy sản hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2005/NĐ-CP ngày 4 tháng 5 năm 2005 của Chính phủ về điều kiện sản xuất, kinh doanh một số ngành nghề thủy sản | |
| 114 | 67/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 27.05.2008 | Decision on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Institute for Agricultural Environment (IAE) | Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 68/2008/QĐ-BNN ngày 27/5/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Môi trường nông nghiệp | |
| 115 | 10/2008/QH12 | Law | National | 03.06.2008 | Law on modification and supplementation of | Luật số 10/2008/QH12, ngày 03/6/2008 sửa đổi bổ sung một số điều của | x |

| | | | | | | | |
|-----|------------------------|----------------|---|------------|---|---|---|
| | | | Assembly | | several articles of Petroleum Law 1993 and Law on modification and supplementation of Petroleum Law No.19/2000/QH10 | Luật Dầu khí năm 1993 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật dầu khí số 19/2000/QH10. | |
| 116 | 18/2008/QH12 | Law | National Assembly | 03/06/2008 | Law on Atomic Energy | Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12, được Quốc hội khoá XII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 03/6/2008 | x |
| 117 | 70/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture & Rural Development | 05.06.2008 | Decision on promulgation of regulation on management of Pangasius farming areas and farming Establishments | Quyết định 70/2008/QĐ-BNN của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy chế Quản lý vùng và cơ sở nuôi cá tra | x |
| 118 | 03/2008/TTLT-BTNMT-BNV | Joint Circular | Ministry of Natural Resources & Environment - Ministry of Interior Affairs | 15.07.2008 | Joint circular on guiding the functions, tasks, powers and organizational structures of agencies specialized in natural resources and environment of People's Committees of all levels | Thông tư liên tịch của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nội vụ, số 03/2008/TTLT-BTNMT-BNV ngày 15/7/2008 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về tài nguyên và môi trường thuộc Ủy ban Nhân dân các cấp | |
| 119 | 82/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture & Rural Development | 17.07.2008 | Regarding declaration of the list of endangered aquatic species in Vietnam which need protection, reproduction and development | Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 82/2008/QĐ-BNN về việc công bố Danh mục các loài thủy sinh quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng ở Việt Nam cần được bảo vệ, phục hồi và phát | x |
| 120 | 85/2008/QĐ-BNN | Decision | Ministry of Agriculture and Rural Development | 06.08.2008 | Decision on promulgating the Regulation on management of aquatic breed production and trading | Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 85/2008/QĐ-BNN ban hành Quy chế quản lý sản xuất, kinh doanh giống thủy sản | x |
| 121 | 2092/QĐ-BTNMT | Decision | Ministry of Natural Resources & Environment | 20.10.2008 | Decision on promulgating working regulations of the Ministry of Natural Resources and Environment | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường số 2092/QĐ-BTNMT ban hành quy chế làm việc của Bộ Tài nguyên và Môi trường | |
| 122 | 21/2008/QH12 | Law | National Assembly | 13.11.2008 | Law on High Technologies | Luật Công nghệ Cao số 21/2008/QH12, được Quốc hội khoá XII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 13/11/2008 | |
| 123 | 20/2008/QH12 | Law | National Assembly | 13.11.2008 | Law on Biological Diversity | Luật Đa dạng Sinh học số 20/2008/QH12 ngày 13/11/2008 | |
| 124 | 115/2008/ND-CP | Decree | Government | 14.11.2008 | Amendment and addition to a number of articles of the decree No. 143/2003/ND-CP on detailing and guiding the implementation of the Ordinance on exploitation and protection of irrigation works | Nghị định số 115/2008/NĐ-CP ngày 14/11/2008 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định của Chính phủ số 143/2003/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ Công trình thủy lợi | |
| 125 | 25/2008/QH12 | Law | National Assembly | 14.11.2008 | Law on Health Insurance | Luật Bảo hiểm Y tế số 25/2008/QH12 | |
| 126 | 128/2008/ND- | Decree | Government | 16.12.2008 | Detailing the implementation of a number of | Nghị định của Chính phủ số 128/2008/NĐ-CP ngày 16/12/2008 Quy định | |

| | | | | | | | |
|-----|--------------------|----------|---|------------|---|--|---|
| | CP | | | | articles of the 2002 Ordinance on Handling of Administrative Violations and the 2008 Ordinance Amending and Supplementing a Number of Articles of the Ordinance on Handling of Administrative Violations | chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008 | |
| 127 | 05/2009/ND-CP | Decree | Government | 19.01.2009 | Decree on detailing provisions and providing guidelines for implementing of the Ordinance on Natural Resource Tax (amended), and the Ordinance on amendment of and addition to article 6 of the Ordinance on Natural Resource Tax | Nghị định của Chính phủ số 05/2009/NĐ-CP ngày 19/01/2009 Quy định chi tiết thi hành pháp lệnh Thuế Tài nguyên và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung điều 6 Pháp lệnh Thuế Tài nguyên | |
| 128 | 07/2009/ND-CP | Decree | Government | 22.01.2009 | Decree on amendment of addition to a number of articles of the decree 160/2005/ND-CP on detailing and guiding the implementation of the 1996 Minerals Law and the 2005 Minerals Law (amended) | Nghị định của Chính phủ số 07/2009/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 160/2005/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản | |
| 129 | 07/2009/ND-CP | Decree | Government | 22.01.2009 | Amending and supplementation a number of articles of the Government's Decree No. 160/2005/ND-CP of December 27, 2005 which details and guides the implementation of the Law on Minerals and the Law on amending and supplementing a number of articles of the Law on minerals | Nghị định của Chính phủ số 07/2009/NĐ-CP ngày 22/01/2009 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản | x |
| 130 | 14/2009/ND-CP | Decree | Government | 13.02.2009 | Revision and supplement of Decree 59/2005/ND-CP dated May 04, 2005 on trade and production conditions of fisheries-related occupations | Nghị định của Chính phủ số 14/2009/ND-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2005/NĐ-CP ngày 04/05/2005 về điều kiện sản xuất, kinh doanh một số ngành nghề thủy sản | |
| 131 | 439/QĐ-TTg | Decision | Prime Minister | 03.04.2009 | Approving the scheme on upgrading and construction of fresh-water reservoirs and construction of irrigation systems on populous islands | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 439/QĐ-TTg ngày 03/04/2009 v/v phê duyệt đề án nâng cấp, xây dựng mới các hồ chứa nước ngọt và xây dựng hệ thống thủy lợi trên các đảo có đông dân cư | |
| 132 | 29/2009/TT-BNNPTNT | Circular | Ministry of Agriculture & Rural Development | 04.06.2009 | Amending and supplementing the Circular of MARD No. 15/2009/TT-BNN dated 17/03/2009 promulgating the list of drugs, chemicals and antibiotics banned or restricted from use | Thông tư của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn số 29/2009/TT-BNNPTNT ngày 04/06/2009 bổ sung, sửa đổi Thông tư số 15/2009/TT-BNN, ngày 17/3/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Danh mục thuốc, hoá chất, kháng sinh cấm sử dụng, hạn chế sử dụng. | |
| 133 | 49/2009/TT-BNNPTNT | Circular | Ministry of Agriculture & Rural Development | 04.08.2009 | Guiding the management and use of foreign aid sources of the Ministry of Agriculture and Rural Development | Thông tư của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn số 49/2009/TT-BNNPTNT ngày 04/08/2009 Hướng dẫn Quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ của nước ngoài thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | |
| 134 | 492/QĐ-TTg | Decision | Prime Minister | 16.04.2009 | Approving the scheme on establishment of the | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 492/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm | x |

| | | | | | | | |
|-----|--------------------------|----------------|--|------------|--|--|---|
| | | | | | Mekong River Delta key economic | 2009 phê duyệt đề án thành lập vùng kinh tế trọng điểm vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long | |
| 135 | 54/2009/ND-CP | Decree | Government | 05.06.2009 | Regulation on sanctions against administrative violations in the domain of standards, metrology and products and goods quality | Nghị định của Chính phủ số 54/2009/NĐ-CP ngày 05/06/2009 Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hoá | |
| 136 | 95/2009/TTLT-BTC-BXD-BNN | Joint Circular | Ministry of Finance – Ministry of Construction – Ministry of Agriculture & Rural Development | 19.05.2009 | Guiding the principles and methods of determining and authority to decide on clean water prices applicable to urban centers, industrial parks and rural areas | Thông tư liên tịch số 95/2009/TTLT-BTC-BXD-BNN ngày 19/05/2009 Hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định và thẩm quyền quyết định giá tiêu thụ nước sạch tại các đô thị, khu công nghiệp và khu vực nông thôn | |
| 137 | 49/2009/ND-CP | Decree | Government | 21.05.2009 | Regulation on sanctions against administrative violations in the area of technology transfer | Nghị định của Chính phủ số 49/2009/NĐ-CP ngày 21/05/2009 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động chuyển giao công nghệ | |
| 138 | 25/2009/ND-CP | Decree | Government | 06.03.2009 | Integrated management of natural resources and environmental protection of the sea and inlands | Nghị định của Chính phủ số 25/2009/NĐ-CP về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo | x |
| 139 | 36/2009/TT-BNNPTNT | Circular | Ministry of Agriculture & Rural Development | 17.06.2009 | Providing regulation on prevention and control of diseases for aquatic animals | Thông tư của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn số 36/2009/TT-BNNPTNT ngày 17/06/2009 quy định về phòng chống dịch bệnh cho động vật thủy sản | |
| 140 | 124/2009/TT-BTC | Circular | Ministry of Finance | 17.06.2009 | Guiding the Government’s Decree No. 05/2009/ND-CP of January 19, 2009, which details the Ordinance on natural resources tax and the Ordinance Amending and Supplementing Article 6 of the Ordinance on natural resources tax | Thông tư của Bộ Tài chính số 124/2009/TT-BTC ngày 17/06/2009 Hướng dẫn thi hành Nghị định số 05/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 01 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Thuế tài nguyên và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung Điều 6 Pháp lệnh Thuế tài nguyên | |
| 141 | 34/2009/QH12 | Law | National Assembly | 18.06.2009 | Amendment to Article 126 of the Law on Residential Housing and Article 121 of the Land Law | Luật số 34/2009/QH12 sửa đổi, bổ sung Điều 126 của Luật Nhà ở và Điều 121 của Luật Đất đai | |
| 142 | 37/2009/QH12 | Law | National Assembly | 19.06.2009 | Amendment and addition to a number of articles of the Penal Code 1999 | Luật số 37/2009/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Hình sự | |
| 143 | 38/2009/QH12 | Law | National Assembly | 19.06.2009 | Modification and supplementation of several articles relating to basic investment and construction of the Construction Law 2003, Law on Tendering 2005, Law on Enterprises 2005, Land Law 2003, and Housing Law 2005 | Luật số 38/2009/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản của Luật xây dựng số 16/2003/QH11, Luật đấu thầu số 61/2005/QH11, Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11, Luật đất đai số 13/2003/QH11 và Luật nhà ở số 56/2005/QH11 | |
| 144 | 35/2009/ND-CP | Decree | Government | 07.04.2009 | Regulation on organization and operation of the Inspectorates of Natural Resources and Environment; | Nghị định của Chính phủ số 35/2009/NĐ-CP Về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Tài nguyên và Môi trường; Nghị định này thay thế Nghị định số 65/2006/NĐ-CP ngày 23/06/2006 của | |

| | | | | | | | |
|-----|--------------------|----------|---|------------|---|---|--|
| | | | | | This Decree replaced the Government's Decree No. 65/2006/ND-CP dated June 23, 2006 on organization and operation of the Inspectorates of Natural Resources and Environment | Chính phủ về tổ chức hoạt động của Thanh tra Tài nguyên và Môi trường | |
| 145 | 44/2009/TT-BNNPTNT | Circular | Ministry of Agriculture & Rural Development | 21.07.2009 | Guiding the financial management of foreign aid sources managed by the Ministry of Agriculture and Rural Development | Thông tư của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn số 44/2009/TT-BNNPTNT ngày 21/07/2009 Hướng dẫn quản lý tài chính nguồn hỗ trợ của nước ngoài thuộc phạm vi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý | |
| 146 | 45/2009/TT-BNNPTNT | Circular | Ministry of Agriculture & Rural Development | 24.07.2009 | Guiding the elaboration and approval of plans on protection of irrigation works | Thông tư của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn số 45/2009/TT-BNNPTNT ngày 24/07/2009 hướng dẫn lập và phê duyệt phương án bảo vệ công trình thủy lợi | |
| 147 | 62/2009/ND-CP | Decree | Government | 27.07.2009 | Detailing and guiding a number of articles of the Law on Health Insurance | Nghị định của Chính phủ số 62/2009/NĐ-CP ngày 27/07/2009 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế | |
| 148 | 47/2009/TT-BNNPTNT | Circular | Ministry of Agriculture & Rural Development | 31.07.2009 | Promulgating the National technical regulations on food hygiene and safety conditions on fishery production | Thông tư của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn số 47/2009/TT-BNNPTNT ngày 31/07/2009 ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm trong sản xuất thủy sản | |
| 149 | 1580/QĐ-TTg | Decision | Prime Minister | 09.10.2009 | Financial aid on pumping to prevent submergence in certain localities in the Mekong Delta | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 1580/QĐ-TTg ngày 09/10/2009 Về việc hỗ trợ kinh phí bơm, tát nước chống ngập úng cho một số địa phương đồng bằng sông Cửu Long | |
| 150 | 1581/QĐ-TTg | Decision | Prime Minister | 09.10.2009 | Approve the planning on development of the Mekong Delta up to 2020 and beyond to 2050 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 1581/QĐ-TTg ngày 09/10/2009 phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2050 | |
| 151 | 1590/QĐ-TTg | Decision | Prime Minister | 09.10.2009 | Approve the orientation of development strategy on irrigation in Vietnam | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 1590/QĐ-TTg ngày 09/10/2009 Phê duyệt định hướng Chiến lược Phát triển thủy lợi Việt Nam | |
| 152 | 1446/QĐ-TTg | Decision | Prime Minister | 15.09.2009 | Approve the project on development of electric pumping stations (small and medium) in the Mekong Delta | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 1446/QĐ-TTg ngày 15/09/2009 Về việc phê duyệt Đề án phát triển trạm bơm điện quy mô vừa và nhỏ khu vực Đồng Bằng sông Cửu Long | |
| 153 | 85/2009/ND-CP | Decree | Government | 15.10.2009 | Providing guidelines for implementation of Law on Tendering, and selection of construction contractors pursuant to Law on Construction; This Decree replaced the Decree No. 58/2008/ND-CP dated 05/05/2008 and the Prime Minister's Decision No. 49/2007/QĐ-TTg dated 11/04/2007 | Nghị định của Chính phủ số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng ; Nghị định này thay thế nghị định số 58/2008/NĐ-CP của Chính phủ ngày 05/05/2008 và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 49/2007/QĐ-TTg ngày 11/04/2007 | |
| 154 | 82/2009/ND-CP | Decree | Government | 12.10.2009 | Amending and supplementation a number of articles of the Government's Decree No. | Nghị định của Chính phủ số 82/2009/NĐ-CP ngày 12/10/2009 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2008/NĐ-CP | |

| | | | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|--|--|
| | | | | | 63/2008/ND-CP dated May 13, 2008 on environmental protection charges payable by miners tweaked | ngày 13 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản | |
|--|--|--|--|--|--|--|--|

D. Regulations on Environmental Standards of Vietnam

| Nr. | Code | Category | Issued by | Issued on | Reference | Vietnamese Version | Available in English |
|-----|-------------------|----------|---|------------|--|--|----------------------|
| 1. | 35/2002/QD-BKHCMT | Decision | Ministry of Science, Technology & Environment | 25.06.2002 | Decision on publication the List of Vietnamese Environmental Standards for compulsory application | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công Nghệ và Môi trường số 35/2002/QD-BKHCMT ngày 25/6/2008 về việc công bố danh mục Tiêu chuẩn Việt Nam về môi trường bắt buộc áp dụng | x |
| 2. | 68/2006/QH11 | Law | National Assembly | 29.06.2006 | Law on Standards and Technical Specifications | Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006 | x |
| 3. | 127/2007/ND-CP | Decree | Government | 01.08.2007 | Decree on detailing the implementation of a number of articles of the Law on Standards and Technical Specifications | Nghị định của Chính phủ số 127/2007/ND-CP ngày 1/8/2007 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật | |
| 4. | 16/2008/QD-BTNMT | Decision | Ministry of Natural Resources & Environment | 31.12.2008 | Decision on promulgating the National Technical Specifications on Environment It includes 08 National Technical Regulations, as follow: QCVN 08:2008/BTNMT – National Technical Regulation on Surface Water Quality; QCVN 09:2008/BTNMT – National Technical Regulation on Underground Water Quality; QCVN 10:2008/BTNMT - National Technical Regulation on Coastal Water Quality; QCVN 11:2008/BTNMT - National Technical Regulation on the Effluent of Aquatic Products Processing Industry; QCVN 12:2008/BTNMT - National Technical Regulation on the Effluent of Pulp and Paper Mills; QCVN 13:2008/BTNMT - National Technical Regulation on the Effluent of Textile Industry; QCVN 14:2008/BTNMT - National Technical Regulation on Domestic Waste Water QCVN 15:2008/BTNMT - National Technical Regulation on the Pesticide Residues in the Soils | Quyết định của Bộ Tài nguyên và Môi trường số 16/2008/QD-BTNMT ngày 31/12/2008 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường Ban hành kèm theo Quyết định này là 08 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường: QCVN 08:2008/BTNMT – Quy chuẩn Kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt; QCVN 09:2008/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ngầm; QCVN 10:2008/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước biển ven bờ; QCVN 11:2008/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải công nghiệp chế biến thủy sản; QCVN 12:2008/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp giấy và bột giấy; QCVN 13:2008/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp dệt may; QCVN 14:2008/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt; QCVN 15:2008/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về dư lượng hóa chất bảo vệ thực vật trong đất. | |

List of Selected Legal Documents on State Organization

A. Basic Regulation

| No. | Code | Category | Issued by | Issued on | References | Vietnamese Version | Available in English |
|-----|--------------|--------------|-------------------|------------|---|---|----------------------|
| 1. | Constitution | Constitution | National Assembly | 15.04.1992 | The 1992 Constitution of the Socialist Republic of Vietnam; Amended in accordance with the Resolution No. 51/2001/QH10; Replaced the Constitution of 1946, 1960, 1980 | Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992, đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 | x |

B. Legal Documents on State Organization

| Nr. | Code | Category | Issued by | Issued on | References | Vietnamese Version | Available in English |
|-----|---------------|----------|-------------------|------------|--|--|----------------------|
| 1. | 14/1999/QH10 | Law | National Assembly | 12.06.1999 | Law on Vietnam Fatherland Front | Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam số 14/1999/QH10 ngày 12/6/1999 | x |
| 2. | 30/2001/QH10 | Law | National Assembly | 25.12.2001 | Law on Organization of the National Assembly | Luật Tổ chức Quốc hội số 30/2001/QH10 ngày 25/12/2001 | x |
| 3. | 32/2001/QH10 | Law | National Assembly | 25.12.2001 | Law on Organization of the Government | Luật Tổ chức Chính phủ số 32/2001/QH10 ngày 25/12/2001 | x |
| 4. | 33/2002/QH10 | Law | National Assembly | 02.04.2002 | Law on Organization of the People's Courts | Luật Tổ chức Tòa án Nhân dân số 33/2002/QH10 ngày 2/4/2002 | x |
| 5. | 34/2002/QH10 | Law | National Assembly | 02.04.2002 | Law on Organization of the People's Procuracy | Luật Tổ chức Viện Kiểm sát Nhân dân số 34/2002/QH10 ngày 2/4/2002 | x |
| 6. | 96/2002/ND-CP | Decree | Government | 19.11.2002 | Decree on stipulating functions, tasks, powers and organizational structure of the General Department of Customs | Nghị định của Chính phủ số 96/2002/NĐ-CP ngày 19/11/2002 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan | x |
| 7. | 29/2004/ND-CP | Decree | Government | 16.01.2004 | Decree on stipulating functions, tasks, powers and organizational structure of The Ministry of Trade | Nghị định của Chính phủ số 29/2004/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thương mại | |

| | | | | | | | |
|-----|----------------|--------|-------------------|------------|---|--|---|
| 8. | 136/2005/ND-CP | Decree | Government | 08.11.2005 | Decree on defining functions, mandates, authorities and organizational structure of Offices of the People's Committees of centrally-affiliated cities and provinces | Nghị định của Chính phủ số 136/2005/NĐ-CP ngày 8/11/2005 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương | x |
| 9. | 06/2006/ND-CP | Decree | Government | 09.01.2006 | Decree on defining functions, tasks, powers and organizational structure of the Competition Administration Department of Vietnam | Nghị định của Chính phủ số 06/2006/NĐ-CP ngày 9/1/2006 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý cạnh tranh | x |
| 10. | 179/2007/ND-CP | Decree | Government | 12.03.2007 | Decree on promulgating the Government's working regulations Issued by the Government Replaced Decree No.23/2003/ND-CP | Nghị định của Chính phủ số 179/2007/NĐ-CP ngày 12/3/2007 quy định quy chế làm việc của Chính phủ | |
| 11. | 83/2007/QH11 | Law | National Assembly | 02.04.2007 | Law on amending and supplementing a number of articles of the Law on Organization of the National Assembly | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội số 83/2007/QH11 ngày 2/4/2007 | x |
| 12. | 93/2007/ND-CP | Decree | Government | 04.06.2007 | Decree on stipulating functions, duties, authorities and organizational structure of The General Statistics Office (GSO) Replace Decree No.101/2003/ND-CP | Nghị định của Chính phủ số 93/2007/NĐ-CP ngày 4/6/2007 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư | |
| 13. | 186/2007/ND-CP | Decree | Government | 25.10.2007 | Decree on stipulating functions, duties, authorities and organizational structure of The Ministry of Labor - Invalids and Social Affairs | Nghị định của Chính phủ số 186/2007/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội | |
| 14. | 178/2007/ND-CP | Decree | Government | 03.12.2007 | Decree on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the ministries and ministerial-level agencies Replaced Decree No. 86/2002/ND-CP | Nghị định của Chính phủ số 178/2007/NĐ-CP ngày 3/12/2007 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ | |
| 15. | 187/2007/ND-CP | Decree | Government | 25.12.2007 | Decree on stipulating functions, duties, authorities and organizational structure of the Ministry of Information and Communication | Nghị định của Chính phủ số 187/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông | |
| 16. | 189/2008/ND-CP | Decree | Government | 27.12.2007 | Decree on stipulating functions, duties, authorities and organizational structure of The Ministry of Industry and Trade | Nghị định của Chính phủ số 189/2008/NĐ-CP ngày 27/12/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công thương | |
| 17. | 188/2007/ND-CP | Decree | Government | 27.12.2007 | Decree on stipulating functions, duties, authorities and organizational structure of The Ministry of Health | Nghị định của Chính phủ số 188/2007/NĐ-CP ngày 27/12/2007 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế | |

| | | | | | | | |
|-----|---------------|--------|------------|------------|---|--|---|
| 18. | 01/2008/ND-CP | Decree | Government | 03.01.2008 | Decree on stipulating functions, tasks, powers and organizational structure of the Ministry of Agriculture and Rural Development; Replaced the decree No. 73/1995/CP, decree No. 86/2003/ND-CP | Nghị định của Chính phủ số 01/2008/NĐ-CP ngày 3/11/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | x |
| 20. | 13/2008/ND-CP | Decree | Government | 04.02.2008 | Decree on stipulating on the organization of professional agencies under the people's committees of the provinces and centrally-run cities (the provincial agencies and equivalent agencies) | Nghị định của Chính phủ số 13/2008/NĐ-CP ngày 4/2/2008 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn trực thuộc Trung ương | |
| 21. | 14/2008/ND-CP | Decree | Government | 04.02.2008 | Decree on prescribing the organization of professional agencies of People's Committees of rural districts, urban districts, provincial towns or cities | Nghị định của Chính phủ số 14/2008/NĐ-CP ngày 4/2/2008 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh | |
| 22. | 15/2008/ND-CP | Decree | Government | 04.02.2008 | Decree on stipulating functions, duties, authorities and organizational structure of the Ministry of Foreign Affairs | Nghị định của Chính phủ số 15/2008/NĐ-CP ngày 4/2/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao | |
| 24. | 17/2008/ND-CP | Decree | Government | 04.02.2008 | Decree on prescribing the functions, tasks, powers and organizational structure of the Ministry of Construction Replaced Decree No. 36/2003/ND-CP | Nghị định của Chính phủ số 17/2008/NĐ-CP ngày 4/2/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng | |
| 25. | 25/2008/ND-CP | Decree | Government | 04.03.2008 | Decree on specifying the functions, tasks, powers and organizational structure of the Ministry of Natural Resources and Environment Replaced Decree No. 91/2002/ND-CP | Nghị định của Chính phủ số 25/2008/NĐ-CP ngày 4/3/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường | x |
| 26. | 28/2008/ND-CP | Decree | Government | 14.03.2008 | Decree on stipulating functions, tasks, powers and organizational structure of The Ministry of Science and Technology; Replaced Decree No. 54/2003/ND-CP | Nghị định của Chính phủ số 28/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ | x |
| 27. | 33/2008/ND-CP | Decree | Government | 19.03.2008 | Decree on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Government's Office; Replaced Decree No. 18/2003/ND-CP | Nghị định của Chính phủ số 33/2008/NĐ-CP ngày 19/3/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ | |
| 28. | 60/2008/ND-CP | Decree | Government | 09.05.2008 | Decree on defining functions, tasks, powers and organizational structure of the Committee for Nationalities; Replaced Decree No. 51/2003/ND-CP | Nghị định của Chính phủ số 60/2008/NĐ-CP ngày 9/5/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc | |

| | | | | | | | |
|-----|----------------|--------|------------|------------|---|---|--|
| 29. | 93/2008/ND-CP | Decree | Government | 22.08.2008 | Decree on defining the functions, tasks, powers and organizational structure of the Ministry of Justice; Replaced Decree No. 62/2003/ND-CP | Nghị định của Chính phủ số 93/2008/NĐ-CP ngày 22/8/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp | |
| 30. | 96/2008/ND-CP | Decree | Government | 26.08.2008 | Decree on defining functions, duties, authorities and organizational structure of the State Bank of Vietnam | Nghị định của Chính phủ số 96/2008/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam | |
| 31. | 116/2008/ND-CP | Decree | Government | 14.11.2008 | Decree on defining functions, tasks, powers and organizational structure of the Ministry of Planning and Investment; Replaced Decree No. 61/2003/ND-CP | Nghị định của Chính phủ số 116/2008/NĐ-CP ngày 14/11/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư | |
| 32. | 118/2008/ND-CP | Decree | Government | 27.11.2008 | Decree on stipulating functions, duties, authorities and organizational structure of The Ministry of Finance | Nghị định của Chính phủ số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính | |
| 33. | 16/2009/ND-CP | Decree | Government | 16.02.2009 | Decree on amendment and addition to article No. 8 para. 2 of the decree No. 13/2008/ND-CP on organization of professional agencies under the people's committees of the provinces and centrally-run cities (the provincial agencies and equivalent agencies) | Nghị định của Chính phủ số 16/2009/NĐ-CP ngày 16/2/2009 sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 8 Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 4/2/2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương | |
| 34. | 35/2009/ND-CP | Decree | Government | 07.04.2009 | Regulation on organization and operation of the Inspectorates of Natural Resources and Environment; This Decree replaced the Government's Decree No. 65/2006/ND-CP dated June 23, 2006 on organization and operation of the Inspectorates of Natural Resources and Environment | Nghị định của Chính phủ số 35/2009/NĐ-CP Về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Tài nguyên và Môi trường; Nghị định này thay thế Nghị định số 65/2006/NĐ-CP ngày 23/06/2006 của Chính phủ về tổ chức hoạt động của Thanh tra Tài nguyên và Môi trường | |

List of Selected Regulations on Promulgating of Legal Documents

A. Basic Regulation

| No. | Code | Category | Issued by | Issued on | References | Vietnamese Version | Available in English |
|-----|-------------------|--------------|-------------------|------------|---|---|----------------------|
| 1. | Constitution 1992 | Constitution | National Assembly | 15.04.1992 | The 1992 Constitution of the Socialist Republic of Vietnam; Amended in accordance with the Resolution No. 51/2001/QH10; Replaced the Constitution of 1946, 1960, 1980 | Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992, đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 | x |

B. Key Legislation on Promulgating of Legal Documents

| No | Code | Category | Issued by | Issued on | References | Vietnamese Version | Available in English |
|----|------------------------|----------------|---|------------|---|---|----------------------|
| 1. | 1996/QH | Law | National Assembly | 12.11.1996 | Law on the Promulgation of Legal Documents | Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 12/11/1996 | x |
| 2. | 02/2002/QH11 | Law | National Assembly | 16.12.2002 | Law on Amendment of and Addition to A Number of Articles of the Law on Promulgation of Legal Documents | Luật của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 02/2002/QH11 ngày 16/12/2002 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật | x |
| 3. | 135/2003/ND-CP | Decree | Government | 14.11.2003 | Decree on Examination and Handling of Legal Documents | Nghị định của Chính phủ số 135/2003/NĐ-CP ngày 14/11/2003 về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật | x |
| 4. | 01/2004/TT-BTP | Circular | Ministry of Justice | 16.06.2004 | Circular on guiding the implementation of a number of articles of the Government's Decree No. 135/2003/ND-CP on the examination and handling of legal documents | Thông tư của Bộ Tư pháp số 01/2004/TT-BTP ngày 16/6/2004 hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 135/2003/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật | |
| 5. | 109/2004/TTLT-BTC-BTP | Joint Circular | Ministry of Finance & Ministry of Justice | 17.11.2004 | Joint Circular on guiding the management and use of funds for the examination of legal documents | Thông tư liên tịch số 109/2004/TTLT-BTC-BTP ngày 17/11/2004 quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật | |
| 6. | 31/2004/QH11 | Law | National Assembly | 03.12.2004 | Law on the Promulgation of Legal Documents of People's Committees, People's Councils | Luật Ban hành Văn bản Quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân số 31/2004/QH11 ngày 3/12/2004 | |
| 7. | 55/2005/TT-LT-BNV-VPCP | Joint Circular | Ministry of Home Affairs & Office of Government | 06.05.2005 | Joint Circular on guiding the composition and lay-out techniques of legal documents | Thông tư liên tịch số 55/2005/TTLT-BNV-VPCP ngày 6/5/2005 hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật | |

| | | | | | | | |
|-----|------------------|----------|---|------------|--|--|---|
| 8. | 41/2005/QH11 | Law | National Assembly | 14.06.2005 | Law on Conclusion, Accession and Implementation of Treaties | Luật Ký kết, gia nhập và thực hiện Điều ước quốc tế số 41/2005/QH11 ngày 14/6/2005 | x |
| 9. | 1523/2005/QĐ-BTP | Decision | Ministry of Justice | 15.08.2005 | Promulgating regulation on self-inspection and processing of legal documents issued by the Ministry of Justice | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp số 1523/2005/QĐ-BTP ban hành Quy chế tự kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tư pháp ban hành | |
| 10. | 161/2005/NĐ-CP | Decree | Government | 27.12.2005 | Decree on making detailed provisions and providing guidelines for implementing certain articles of the Law on Promulgation of legal documents, and the Law amending a number of articles of the Law on promulgation of legal documents | Nghị định của Chính phủ số 161/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật | x |
| 11. | 1212/QĐ-BTP | Decision | Ministry of Justice | 08.05.2006 | Decision on suspending the enforcement of part or all of contents of legal documents on handling of administrative violations issued by local authorities in contravention of law | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp số 1212/QĐ-BTP ngày 8/5/2006 về việc đình chỉ thi hành một phần hoặc toàn bộ nội dung văn bản trái pháp luật về xử lý vi phạm hành chính do các địa phương ban hành | |
| 12. | 11/2006/QĐ-BTS | Decision | Ministry of Fisheries | 19.07.2006 | Decision on promulgating regulation on reviewing and processing of legal documents of fisheries | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Thủy sản số 11/2006/QĐ-BTS ngày 19/7/2006 ban hành Quy chế kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật về thủy sản | |
| 13. | 91/2006/NĐ-CP | Decree | Government | 06.09.2006 | Decree on making detailed provisions and providing guidelines for implementing certain articles of the Law on Promulgation of legal documents of People's Committee, People's Councils | Nghị định của Chính phủ số 91/2006/NĐ-CP ngày 6/9/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân | |
| 14. | 05/2007/QĐ-TTg | Decision | Prime Minister | 10.01.2007 | Decision on promulgating regulation on evaluation of bills, drafts of legal documents | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 05/2007/QĐ-TTg ngày 10/1/2007 ban hành Quy chế thẩm định dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật | |
| 15. | 03/2007/QĐ-TTg | Decision | Prime Minister | 10.01.2007 | Decision on promulgating regulation on organization and operation of the Legal Drafting Boards | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 03/2007/QĐ-TTg ngày 10/1/2007 ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Soạn thảo | |
| 17. | 21/2007/QĐ-BTNMT | Decision | Ministry of Natural Resources & Environment | 10.12.2007 | Decision on promulgating regulation on elaboration and promulgation of legal documents in the domain of natural resources and environment | Quyết định của Bộ Tài nguyên và Môi trường số 21/2007/QĐ-BTNMT ngày 10/12/2007 Ban hành Quy chế xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường | |
| 18. | 17/2008/QH12 | Law | National Assembly | 03.06.2008 | Law on the Promulgation of Legal Documents It's replaced the 1996 Law on the promulgation of legal documents, and the Law on amendment of and addition to a number of articles of the Law on Promulgation of Legal documents No. 02/2002/QH11 | Luật Ban hành Văn bản Quy phạm Pháp luật số 17/2008/QH12 ngày 3/6/2008; Luật này thay thế Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 1996 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2002 | |
| 19 | 24/2009/NĐ-CP | Decree | Government | 05.03.2009 | Detailing and providing measures for the implementation of the Law on Promulgation of Legal Documents | Nghị định của Chính phủ số 24/2009/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật | |

| | | | | | | | |
|-----|----------------------|-----------|---|------------|---|---|--|
| 20. | 636/CT-TTg | Directive | Prime Minister | 20.05.2009 | Implementation of the Law on Promulgation of Legal Documents and measures for its enforcement | Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ số 636/CT-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2009 v/v triển khai thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các biện pháp thi hành Luật | |
| | 28/2009/TT - BNNPTNT | Circular | Ministry of Agriculture and Rural Development | 02.06.2009 | Promulgating regulation on procedures of drafting, issuing legal documents in the domain of agriculture and rural development; This Circular replaced the Decision No. 90/2007/QĐ-BNN on promulgating regulation on drafting, issuing, checking, reviewing and systematizing of legal documents of Ministry of Agriculture and Rural Development | Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn số 28/2009/QĐ-BNN ngày 02/06/2009 Qui định trình tự, thủ tục soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; Thông tư này thay thế Quyết định số 90/2007/QĐ-BNN ngày 9/11/2007 ban hành Quy chế soạn thảo, ban hành, kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | |

ZEF Development Studies

edited by Solvay Gerke and Hans-Dieter Evers

Center for Development Research (ZEF),
University of Bonn

Shahjahan H. Bhuiyan

Benefits of Social Capital. Urban Solid Waste
Management in Bangladesh

Vol. 1, 2005, 288 p., 19.90 EUR, br. ISBN 3-8258-
8382-5

Veronika Fuest

Demand-oriented Community Water Supply in Ghana.
Policies, Practices and Outcomes

Vol. 2, 2006, 160 p., 19.90 EUR, br. ISBN 3-8258-
9669-2

Anna-Katharina Hornidge

Knowledge Society. Vision and Social Construction of
Reality in Germany and Singapore

Vol. 3, 2007, 200 p., 19.90 EUR, br. ISBN 978-3-
8258-0701-6

Wolfram Laube

Changing Natural Resource Regimes in Northern
Ghana. Actors, Structures and Institutions

Vol. 4, 2007, 392 p., 34.90 EUR, br. ISBN 978-3-
8258-0641-5

Lirong Liu

Wirtschaftliche Freiheit und Wachstum. Eine
international vergleichende Studie

Vol. 5, 2007, 200 p., 19.90 EUR, br. ISBN 978-3-
8258-0701-6

Phuc Xuan To

Forest Property in the Vietnamese Uplands. An
Ethnography of Forest Relations in Three Dao Villages

Vol. 6, 2007, 296 p., 29.90 EUR, br. ISBN 978-3-
8258-0773-3

Caleb R.L. Wall, Peter P. Mollinga (Eds.)

Fieldwork in Difficult Environments. Methodology as
Boundary Work in Development Research

Vol. 7, 2008, 192 p., 19.90 EUR, br. ISBN 978-3-
8258-1383-3

Solvay Gerke, Hans-Dieter Evers, Anna-K. Hornidge
(Eds.)

The Straits of Malacca. Knowledge and Diversity

Vol. 8, 2008, 240 p., 29.90 EUR, br. ISBN 978-3-
8258-1383-3

Caleb Wall

Argorods of Western Uzbekistan. Knowledge Control
and Agriculture in Khorezm

Vol. 9, 2008, 384 p., 29.90 EUR, br. ISBN 978-3-
8258-1426-7

Irit Eguavoen

The Political Ecology of Household Water in Northern
Ghana

Vol. 10, 2008, 328 p., 34.90 EUR, br. ISBN 978-3-
8258-1613-1

Charlotte van der Schaaf

Institutional Change and Irrigation Management in
Burkina Faso. Flowing Structures and Concrete
Struggles

Vol. 11, 2009, 344 p., 34.90 EUR, br. ISBN 978-3-
8258-1624-7

Nayeem Sultana

The Bangladeshi Diaspora in Peninsular Malaysia.
Organizational Structure, Survival Strategies and
Networks

Vol. 12, 2009, 368 p., 34.90 EUR, br. ISBN 978-3-
8258-1629-2

Peter P. Mollinga, Anjali Bhat, Saravanan V.S. (Eds.)

When Policy Meets Reality. Political Dynamics and
the Practice of Integration in Water Resources
Management Reform

Vol. 13, 216 p., 29.90 EUR, br., ISBN 978-3-643-
10672-8

Irit Eguavoen, Wolfram Laube (Eds.)

Negotiating Local Governance. Natural Resources
Management at the Interface of Communities and the
State

Vol. 14, 248 S., 29.90 EUR, br., ISBN 978-3-643-
10673-5

William Tsuma

Gold Mining in Ghana. Actors, Alliances and Power

Vol. 15, 256 p., 29.90 EUR, br., ISBN 978-3-643-
10811-1

Thim Ly

Planning the Lower Mekong Basin: Social Intervention
in the Se San River

Vol. 16, 240 p., 29.90 EUR, br., ISBN 978-3-643-
10834-0

- 1 Evers, Hans-Dieter and Solvay Gerke (2005). Closing the Digital Divide: Southeast Asia's Path Towards a Knowledge Society.
- 2 Bhuiyan, Shajahan and Hans-Dieter Evers (2005). Social Capital and Sustainable Development: Theories and Concepts.
- 3 Schetter, Conrad (2005). Ethnicity and the Political Reconstruction of Afghanistan.
- 4 Kassahun, Samson (2005). Social Capital and Community Efficacy. In Poor Localities of Addis Ababa Ethiopia.
- 5 Fuest, Veronika (2005). Policies, Practices and Outcomes of Demand-oriented Community Water Supply in Ghana: The National Community Water and Sanitation Programme 1994 – 2004.
- 6 Menkhoff, Thomas and Hans-Dieter Evers (2005). Strategic Groups in a Knowledge Society: Knowledge Elites as Drivers of Biotechnology Development in Singapore.
- 7 Mollinga, Peter P. (2005). The Water Resources Policy Process in India: Centralisation, Polarisation and New Demands on Governance.
- 8 Evers, Hans-Dieter (2005). Wissen ist Macht: Experten als Strategische Gruppe.
- 8a Evers, Hans-Dieter and Solvay Gerke (2005). Knowledge is Power: Experts as Strategic Group.
- 9 Fuest, Veronika (2005). Partnerschaft, Patronage oder Paternalismus? Eine empirische Analyse der Praxis universitärer Forschungskoooperation mit Entwicklungsländern.
- 10 Laube, Wolfram (2005). Promise and Perils of Water Reform: Perspectives from Northern Ghana.
- 11 Mollinga, Peter P. (2004). Sleeping with the Enemy: Dichotomies and Polarisation in Indian Policy Debates on the Environmental and Social Effects of Irrigation.
- 12 Wall, Caleb (2006). Knowledge for Development: Local and External Knowledge in Development Research.
- 13 Laube, Wolfram and Eva Youkhana (2006). Cultural, Socio-Economic and Political Con-straints for Virtual Water Trade: Perspectives from the Volta Basin, West Africa.
- 14 Hornidge, Anna-Katharina (2006). Singapore: The Knowledge-Hub in the Straits of Malacca.
- 15 Evers, Hans-Dieter and Caleb Wall (2006). Knowledge Loss: Managing Local Knowledge in Rural Uzbekistan.
- 16 Youkhana, Eva, Lautze, J. and B. Barry (2006). Changing Interfaces in Volta Basin Water Management: Customary, National and Transboundary.
- 17 Evers, Hans-Dieter and Solvay Gerke (2006). The Strategic Importance of the Straits of Malacca for World Trade and Regional Development.
- 18 Hornidge, Anna-Katharina (2006). Defining Knowledge in Germany and Singapore: Do the Country-Specific Definitions of Knowledge Converge?
- 19 Mollinga, Peter M. (2007). Water Policy – Water Politics: Social Engineering and Strategic Action in Water Sector Reform.
- 20 Evers, Hans-Dieter and Anna-Katharina Hornidge (2007). Knowledge Hubs Along the Straits of Malacca.
- 21 Sultana, Nayeem (2007). Trans-National Identities, Modes of Networking and Integration in a Multi-Cultural Society. A Study of Migrant Bangladeshis in Peninsular Malaysia.
- 22 Yalcin, Resul and Peter M. Mollinga (2007). Institutional Transformation in Uzbekistan's Agricultural and Water Resources Administration: The Creation of a New Bureaucracy.
- 23 Menkhoff, T., Loh, P. H. M., Chua, S. B., Evers, H.-D. and Chay Yue Wah (2007). Riau Vegetables for Singapore Consumers: A Collaborative Knowledge-Transfer Project Across the Straits of Malacca.
- 24 Evers, Hans-Dieter and Solvay Gerke (2007). Social and Cultural Dimensions of Market Expansion.
- 25 Obeng, G. Y., Evers, H.-D., Akuffo, F. O., Braimah, I. and A. Brew-Hammond (2007). Solar PV Rural Electrification and Energy-Poverty Assessment in Ghana: A Principal Component Analysis.
- 26 Eguavoen, Irit; E. Youkhana (2008). Small Towns Face Big Challenge. The Management of Piped Systems after the Water Sector Reform in Ghana.
- 27 Evers, Hans-Dieter (2008). Knowledge Hubs and Knowledge Clusters: Designing a Knowledge Architecture for Development
- 28 Ampomah, Ben Y., Adjei, B. and E. Youkhana (2008). The Transboundary Water Resources Management Regime of the Volta Basin.
- 29 Saravanan.V.S.; McDonald, Geoffrey T. and Peter P. Mollinga (2008). Critical Review of Integrated Water Resources Management: Moving Beyond Polarised Discourse.
- 30 Laube, Wolfram; Awo, Martha and Benjamin Schraven (2008). Erratic Rains and Erratic Markets: Environmental change, economic globalisation and the expansion of shallow groundwater irrigation in West Africa.
- 31 Mollinga, Peter P. (2008). For a Political Sociology of Water Resources Management.
- 32 Hauck, Jennifer; Youkhana, Eva (2008). Histories of water and fisheries management in Northern Ghana.
- 33 Mollinga, Peter P. (2008). The Rational Organisation of Dissent. Boundary concepts, boundary objects and boundary settings in the interdisciplinary study of natural resources management.
- 34 Evers, Hans-Dieter; Gerke, Solvay (2009). Strategic Group Analysis.
- 35 Evers, Hans-Dieter; Benedikter, Simon (2009). Strategic Group Formation in the Mekong Delta - The Development of a Modern Hydraulic Society.
- 36 Obeng, George Yaw; Evers, Hans-Dieter (2009). Solar PV Rural Electrification and Energy-Poverty: A Review and Conceptual Framework With Reference to Ghana.
- 37 Scholtes, Fabian (2009). Analysing and explaining power in a capability perspective.
- 38 Eguavoen, Irit (2009). The Acquisition of Water Storage Facilities in the Abay River Basin, Ethiopia.
- 39 Hornidge, Anna-Katharina; Mehmood UI Hassan; Mollinga, Peter P. (2009). 'Follow the Innovation' – A joint experimentation and learning approach to transdisciplinary innovation research.
- 40 Scholtes, Fabian (2009). How does moral knowledge matter in development practice, and how can it be researched?

- 41 Laube, Wolfram (2009). Creative Bureaucracy: Balancing power in irrigation administration in northern Ghana.
- 42 Laube, Wolfram (2009). Changing the Course of History? Implementing water reforms in Ghana and South Africa.
- 43 Scholtes, Fabian (2009). Status quo and prospects of smallholders in the Brazilian sugarcane and ethanol sector: Lessons for development and poverty reduction.
- 44 Evers, Hans-Dieter, Genschick, Sven, Schraven, Benjamin (2009). Constructing Epistemic Landscapes: Methods of GIS-Based Mapping.
- 45 Saravanan V.S. (2009). Integration of Policies in Framing Water Management Problem: Analysing Policy Processes using a Bayesian Network.
- 46 Saravanan V.S. (2009). Dancing to the Tune of Democracy: Agents Negotiating Power to Decentralise Water Management.
- 47 Huu, Pham Cong, Rhlers, Eckart, Saravanan, V. Subramanian (2009). Dyke System Planing: Theory and Practice in Can Tho City, Vietnam.
- 48 Evers, Hans-Dieter, Bauer, Tatjana (2009). Emerging Epistemic Landscapes: Knowledge Clusters in Ho Chi Minh City and the Mekong Delta.
- 49 Reis, Nadine; Mollinga, Peter P. (2009). Microcredit for Rural Water Supply and Sanitation in the Mekong Delta. Policy implementation between the needs for clean water and 'beautiful latrines'.
- 50 Gerke, Solvay; Ehlert, Judith (2009). Local Knowledge as Strategic Resource: Fishery in the Seasonal Floodplains of the Mekong Delta, Vietnam
- 51 Schraven, Benjamin; Eguavo, Irit; Manske, Günther (2009). Doctoral degrees for capacity development: Results from a survey among African BiGS-DR alumni.
- 52 Nguyen, Loan (2010). Legal Framework of the Water Sector in Vietnam.
- 53 Nguyen, Loan (2010). Problems of Law Enforcement in Vietnam. The Case of Wastewater Management in Can Tho City.
- 54 Oberkircher, Lisa et al. (2010). Rethinking Water Management in Khorezm, Uzbekistan. Concepts and Recommendations.
- 55 Waibel, Gabi (2010). State Management in Transition: Understanding Water Resources Management in Vietnam.
- 56 Saravanan V.S., Mollinga, Peter P. (2010). Water Pollution and Human Health. Transdisciplinary Research on Risk Governance in a Complex Society.
- 57 Vormoor, Klaus (2010). Water Engineering, Agricultural Development and Socio-Economic Trends in the Mekong Delta, Vietnam.
- 58 Hornidge, Anna-Katharina, Kurfürst, Sandra (2010). Envisioning the Future, Conceptualising Public Space. Hanoi and Singapore Negotiating Spaces for Negotiation.
- 59 Mollinga, Peter P. (2010). Transdisciplinary Method for Water Pollution and Human Health Research.
- 60 Youkhana, Eva (2010). Gender and the development of handicraft production in rural Yucatán/Mexico.
- 61 Naz, Farhat, Saravanan V. Subramanian (2010). Water Management across Space and Time in India.
- 62 Evers, Hans-Dieter, Nordin, Ramli, Nienkemoer, Pamela (2010). Knowledge Cluster Formation in Peninsular Malaysia: The Emergence of an Epistemic Landscape.
- 63 Mehmood Ul Hassan, Hornidge, Anna-Katharina (2010). 'Follow the Innovation' – The second year of a joint experimentation and learning approach to transdisciplinary research in Uzbekistan.
- 64 Mollinga, Peter P. (2010). Boundary concepts for interdisciplinary analysis of irrigation water management in South Asia.
- 65 Noelle-Karimi, Christine (2006). Village Institutions in the Perception of National and International Actors in Afghanistan. (Amu Darya Project Working Paper No. 1)
- 66 Kuzmits, Bernd (2006). Cross-bordering Water Management in Central Asia. (Amu Darya Project Working Paper No. 2)
- 67 Schetter, Conrad, Glassner, Rainer, Karokhail, Masood (2006). Understanding Local Violence. Security Arrangements in Kandahar, Kunduz and Paktia. (Amu Darya Project Working Paper No. 3)
- 68 Shah, Usman (2007). Livelihoods in the Asqalan and Sufi-Qarayateem Canal Irrigation Systems in the Kunduz River Basin. (Amu Darya Project Working Paper No. 4)
- 69 ter Steege, Bernie (2007). Infrastructure and Water Distribution in the Asqalan and Sufi-Qarayateem Canal Irrigation Systems in the Kunduz River Basin. (Amu Darya Project Working Paper No. 5)
- 70 Mielke, Katja (2007). On the Concept of 'Village' in Northeastern Afghanistan. Explorations from Kunduz and Takhar Provinces. (Amu Darya Project Working Paper No. 6)
- 71 Mielke, Katja, Glassner, Rainer, Schetter, Conrad, Yarash, Nasratullah (2007). Local Governance in Warsaj and Farkhar Districts. (Amu Darya Project Working Paper No. 7)
- 72 Meininghaus, Esther (2007). Legal Pluralism in Afghanistan. (Amu Darya Project Working Paper No. 8)
- 73 Yarash, Nasratullah, Smith, Paul, Mielke, Katja (2010). The fuel economy of mountain villages in Ishkamish and Burka (Northeast Afghanistan). Rural subsistence and urban marketing patterns. (Amu Darya Project Working Paper No. 9)
- 74 Oberkircher, Lisa (2011). 'Stay – We Will Serve You Plov!'. Puzzles and pitfalls of water research in rural Uzbekistan.